

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 480 /UBND-KGVX

V/v triển khai thực hiện Chương trình
nhiệm vụ công tác dân vận năm 2023

Đồng Nai, ngày 17 tháng 01 năm 2023

Kính gửi:

- Sở Nội vụ;
- UBND các huyện, thành phố.

Thực hiện Chương trình công tác dân vận năm 2023 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh theo Chương trình số 41-CTr/TU ngày 30/12/2022 của Tỉnh ủy và nhiệm vụ công tác dân vận năm 2023 tại Báo cáo số 263-BC/TU ngày 03/01/2023 của Thường trực Tỉnh ủy (đính kèm); Chủ tịch UBND tỉnh có ý kiến như sau:

Giao Sở Nội vụ chủ trì cùng các ngành liên quan, các địa phương triển khai thực hiện Chương trình công tác dân vận năm 2023 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và nhiệm vụ công tác dân vận năm 2023 theo nội dung Chương trình và Báo cáo nêu trên, tham mưu đề xuất Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh tổ chức thực hiện và định kỳ báo cáo theo thời hạn quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT. Tỉnh ủy;
- Ban Dân vận Tỉnh ủy;
- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh KGVX;
- Chánh, Phó Văn phòng KGVX;
- Lưu: VT, KGVX.



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Sơn Hùng

TỈNH ỦY ĐỒNG NAI

*

Số 263-BC/TU

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Đồng Nai, ngày 03 tháng 01 năm 2023

BÁO CÁO
công tác dân vận năm 2022,
phương hướng, nhiệm vụ năm 2023

UBND TỈNH ĐỒNG NAI	
Số: 76/RS	ĐẾN
Ngày: 11/1/23	Chuyển:
Số và ký hiệu HS:	

Thực hiện Công văn số 1108-CV/BDVTW, ngày 3/11/2022 của Ban Dân vận Trung ương về việc báo cáo kết quả công tác dân vận năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2023, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Đồng Nai báo cáo kết quả thực hiện công tác dân vận như sau:

Phần thứ nhất

KẾT QUẢ CÔNG TÁC DÂN VẬN NĂM 2022

I- ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Đồng Nai là tỉnh nằm trong vùng kinh tế trọng điểm phía Nam, có diện tích tự nhiên 5.907,2 km²; có 11 đơn vị hành chính gồm 09 huyện và 02 thành phố; 170 xã, phường, thị trấn; 934 ấp, khu phố. Dân số toàn tỉnh có trên 3,2 triệu người; trong đó tín đồ các tôn giáo chiếm khoảng 70% dân số, đồng bào dân tộc thiểu số chiếm 6,1% dân số với 37 thành phần dân tộc. Toàn tỉnh hiện có 16 đảng bộ trực thuộc tỉnh, với 687 tổ chức cơ sở đảng, 87.646 đảng viên (trong đó 1.572 đảng viên là người dân tộc thiểu số, 6.813 đảng viên là người theo tôn giáo).

Năm 2022 là năm có ý nghĩa quan trọng, tạo nền tảng thực hiện các mục tiêu Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XI; mặc dù tình hình kinh tế-xã hội trên địa bàn diễn ra trong bối cảnh tình hình thế giới diễn biến phức tạp, khó lường; cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn ngày càng gay gắt, lạm phát tăng mạnh ở nhiều quốc gia, suy giảm tăng trưởng kinh tế toàn cầu, thời tiết diễn biến bất thường ở nhiều châu lục,... nhiều doanh nghiệp gặp khó khăn, nhất là về nguồn vốn tín dụng, có nguy cơ phải ngừng hoạt động, tác động của dịch bệnh Covid-19 đã ảnh hưởng nhiều đến phát triển kinh tế, vấn đề đảm bảo an sinh xã hội, nhất là liên quan trực tiếp đến đời sống của công nhân lao động. Trong bối cảnh đó, tỉnh Đồng Nai đã chủ động nắm tình hình, nghiêm túc thực hiện các chỉ đạo của Chính phủ về công tác phòng, chống dịch và phục hồi kinh tế, với sự lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt của Đảng, Nhà nước, sự vào cuộc của toàn hệ thống chính trị và sự đồng tình hưởng ứng của các tổ chức tôn giáo,

cộng đồng doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, đặc biệt là niềm tin của người dân tạo nên động lực để khôi phục và phát triển kinh tế theo mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra tại Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI. Kinh tế-xã hội năm 2022 của tỉnh đã đạt được nhiều kết quả tích cực. Công tác chăm lo cho các đối tượng nghèo, gia đình chính sách, đồng bào dân tộc, đối tượng cơ sở bảo trợ xã hội do Nhà nước quản lý tiếp tục được quan tâm thực hiện, đã kịp thời động viên về vật chất và tinh thần cho người dân gặp hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn tỉnh. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững.

Người lao động, đội ngũ công chức, viên chức, cán bộ y tế, cán bộ hưu trí rất phấn khởi trước việc Chính phủ ban hành Nghị định số 38/2022/NĐ-CP tăng lương tối thiểu vùng cho người lao động từ ngày 01/7/2022 và Quốc hội ban hành Nghị quyết về dự toán ngân sách Nhà nước năm 2023, trong đó có nội dung điều chỉnh tăng phụ cấp ưu đãi nghề đối với cán bộ y tế dự phòng, y tế cơ sở và tăng mức lương cơ sở trong năm 2023.

Tuy nhiên, nhân dân còn băn khoăn, lo lắng trước vấn đề an toàn vệ sinh thực phẩm; về giá cả nhiều mặt hàng tiêu dùng, dịch vụ thiết yếu hầu như không giảm và có dấu hiệu tăng sau khi giá xăng tăng nhẹ trở lại; nguồn cung cấp xăng thiếu cục bộ; tình trạng ô nhiễm môi trường, rác thải; ngập nước khi trời mưa còn diễn ra ở một số khu vực chưa được khắc phục kịp thời; dịch bệnh Sốt xuất huyết; tình hình trẻ em bị tử vong do đuối nước gia tăng; tình trạng xe quá khổ, quá tải xảy ra nhiều trên các tuyến quốc lộ gây mất an toàn giao thông; tình hình cho vay nặng lãi, vay online qua ứng dụng điện thoại và các chiêu trò lừa đảo qua mạng; tình trạng thanh thiếu niên tụ tập, đánh nhau, sử dụng hung khí; việc triển khai quản lý dân cư bằng mã số định danh, bỏ sổ hộ khẩu đã ảnh hưởng đến các hoạt động giao dịch dân sự hoặc thực hiện thủ tục hành chính; tình hình giải phóng mặt bằng, bồi thường giải tỏa ở một số dự án còn chậm¹; nhất là công tác đền bù giải tỏa còn kéo dài đã ảnh hưởng đến đời sống nhân dân².

¹ Như dự án Cảng Hàng không Quốc tế Long Thành, dự án Sunco Thái Dương (tại xã Phước Thái, huyện Long Thành); dự án 47ha, dự án 410 ha tại thị trấn Long Thành và dự án khu công nghệ cao AMATA thuộc huyện Long Thành; dự án đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa, đường Nguyễn Huệ, đường Nguyễn Hữu Cánh, thị trấn Trảng Bom (do một số hộ dân có đất bị thu hồi vẫn chưa nhất trí đối với việc bồi thường dẫn đến có một số dự án phải kéo dài thời gian khởi công so với dự án)...

² Như các công trình hạ tầng xã hội ở khu tái định cư thực hiện dự án Cảng hàng không Quốc tế Long Thành thi công chậm trễ; việc chậm tiến độ xây dựng trụ sở các cơ quan Nhà nước tại dự án Cảng hàng không Quốc tế Long Thành; công trình xây dựng các trường, lớp cho các em học ở Khu tái định cư Lộc An - Bình Sơn vẫn chưa hoàn thành trong khi đã bước vào năm học mới, người dân mong muốn hoàn thành sớm để có trường lớp cho con em vào học, tránh tình trạng quá tải cho địa phương; mong muốn sớm bố trí tái định cư và hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp phù hợp để ổn định cuộc sống vì hiện nay đơn vị thi công đã tiến hành san lấp mặt bằng sát nhà dân, nắng thì bụi, mưa thì lầy lội, nước tràn vào nhà dân.

II- KẾT QUẢ CÔNG TÁC DÂN VẬN CỦA HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ

1- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, tổ chức đảng:

- Tỉnh ủy đã lãnh đạo, chỉ đạo hệ thống chính trị tập trung công tác tuyên truyền quán triệt các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, nhất là triển khai các quy định, kết luận của Hội nghị Trung ương 4, 5, 6 Ban Chấp hành Trung ương (khóa XIII), các văn bản chỉ đạo của Trung ương, Quốc hội, Chính phủ liên quan đến công tác dân vận, trong năm Tỉnh ủy ban hành 01 chương trình, 02 chỉ thị, 01 quy chế, 11 kế hoạch; 02 quy định, 03 quyết định; 06 thông báo, 03 kết luận, 09 báo cáo, 05 công văn chỉ đạo về công tác dân vận (có phụ lục đính kèm).

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy tổ chức Hội nghị triển khai, quán triệt Quyết định số 23-QĐ/TW của Bộ Chính trị và Quy chế số 14-QC/TU ngày 10/2/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị tỉnh Đồng Nai³; phối hợp Ban Dân vận Trung ương tổ chức Tọa đàm khoa học với chủ đề “Vấn đề kết nạp đảng viên là người theo tôn giáo vào Đảng”⁴; chủ trì tổ chức Hội nghị giao ban với Khối vận hàng quý năm 2022⁵; chỉ đạo các cấp ủy, các ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị-xã hội tiếp tục triển khai và tổ chức thực hiện Kế hoạch số 31-KH/TU ngày 19/3/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020-2025; Quy chế số 14-QC/TU ngày 10/2/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác dân vận của hệ thống chính trị tỉnh; Quy định số 11-QĐ/TU ngày 03/6/2022 về trách nhiệm của cấp ủy đảng, chính quyền các cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập trong việc lãnh đạo thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; sơ, tổng kết các nghị quyết, chỉ thị của Đảng về công tác dân vận; chỉ đạo tổ chức các hoạt động kỷ niệm 92 năm ngày truyền thống công tác dân vận của Đảng (15/10/1930-15/10/2023); chỉ đạo thành công Đại hội Đại biểu Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh Đồng Nai lần thứ X và Đại hội Đại biểu Hội Cựu chiến binh tỉnh Đồng Nai lần thứ VII, nhiệm kỳ 2022-2027.

- Thực hiện Quy định số 11-QĐ/TW ngày 18/2/2019 của Bộ Chính trị về trách nhiệm người đứng đầu cấp ủy tổ chức trong tiếp dân, đối thoại trực tiếp với nhân dân, trong năm đồng chí Bí thư Tỉnh ủy tiếp 07 lượt công dân; đồng chí Bí thư các huyện, thành ủy tiếp 102 lượt công dân; đồng chí Bí thư Đảng ủy các xã, phường, thị trấn đã tiếp 1.016 lượt công dân. Cấp tỉnh tiếp nhận 1262/1262 đơn thư gửi đến đồng chí Bí thư Tỉnh ủy và Thường trực Tỉnh ủy giao

³ Tỉnh ủy mời đồng chí Đỗ Văn Phói-Phó Trưởng Ban Dân vận Trung ương trực tiếp triển khai Nghị quyết số 23-QĐ/TW, hội nghị có 1.509 đồng chí tham dự (Hội trường Tỉnh ủy: 115 đồng chí; các huyện và tương đương: 1.394 đồng chí). Đến nay, 100% cấp ủy trực thuộc tỉnh (17/17) đã ban hành quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị.

⁴ Có 50 đồng chí tham dự.

⁵ Gồm các đơn vị: Ban Cán sự đảng UBND tỉnh; các Ban đảng, Văn phòng Tỉnh ủy, Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị-xã hội tỉnh, Ban Dân tộc tỉnh, Ban Tôn giáo-Sở Nội vụ, Công an tỉnh, BCH Quân sự tỉnh. Nội dung về đánh giá kết quả thực hiện công tác dân vận tỉnh, đánh giá những kết quả đạt được, những mặt còn tồn tại, hạn chế, nguyên nhân; những công việc trọng tâm cần tập trung lãnh đạo thực hiện trong Quý tới năm 2022 và các kiến nghị, đề xuất Thường trực Tỉnh ủy.

(đạt 100%). Cấp huyện tiếp nhận và xử lý 757/757 (đạt 100%) đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh. Cấp cơ sở: Bí thư Đảng ủy các xã, phường, thị trấn đã nhận, xử lý 719/719 (đạt 100%) vụ việc khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị⁶.

Việc người đứng đầu cấp ủy đối thoại trực tiếp với nhân dân, trong năm Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành kế hoạch đối thoại giữa đồng chí Bí thư Tỉnh ủy với 120 người dân Khu tái định cư Lộc An - xã Bình Sơn, huyện Long Thành; cấp huyện 11/11 đơn vị đã tổ chức đối thoại; cấp xã 168/170 địa phương đã tổ chức.

- Tổ chức Đoàn giám sát của Ban Thường vụ Tỉnh ủy việc triển khai thực hiện Kế hoạch số 164-KH/TU ngày 09/01/2014 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới; Quyết định số 23-QĐ/TW của Bộ Chính trị về ban hành quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị đối với đồng chí Bí thư và Ban Thường vụ các huyện Nhơn Trạch, Thống Nhất, Vĩnh Cửu. Sau giám sát Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành kết luận đối với các đơn vị trên.

2- Kết quả công tác dân vận của các cơ quan nhà nước và lực lượng vũ trang:

2.1- Công tác dân vận của các cấp chính quyền và cơ quan nhà nước:

- *Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh*: Tổ chức gặp gỡ, tiếp xúc cử tri tại 11 huyện, thành phố để nắm bắt tình hình, tìm hiểu tâm tư, nguyện vọng của cử tri, báo cáo kết quả nội dung kỳ họp thứ 3, thứ 4 Quốc hội khóa XV và báo cáo kết quả việc trả lời ý kiến, kiến nghị cử tri của cơ quan thẩm quyền (trung ương và địa phương) trước kỳ họp thứ ba-Quốc hội khóa XV. Tổ chức thực hiện các hoạt động giám sát⁷; phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh tổ chức hội nghị lấy ý kiến góp ý Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở⁸.

- *Hội đồng nhân dân tỉnh*: Tổ chức kỳ họp thứ 6, 7, 8, 9 của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa X nhiệm kỳ 2021-2026; thu thập, tổng hợp, phản ánh 167 ý kiến, kiến nghị của cử tri⁹ gửi đến cơ quan nhà nước để xử lý, giải quyết và trả lời theo quy định; xem xét quyết nghị các nghị quyết chuyên đề làm cơ sở cho công tác điều hành nhà nước tại địa phương¹⁰. Phối hợp tổ chức tiếp xúc cử tri

⁶ Số liệu tính đến ngày 13/12/2022.

⁷ Về hoạt động sản xuất kinh doanh, bảo toàn và phát triển vốn của công ty nhà nước giai đoạn 2019-2021 tại Tổng Công ty Cổ phần Phát triển Khu công nghiệp (Sonadezi); việc quản lý và sử dụng đất đai, xây dựng trái phép giai đoạn 2018-2021 tại UBND thành phố Biên Hòa; việc thực hiện chính sách, pháp luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2016-2021 và thực trạng việc quản lý tài sản công, quản lý sử dụng đất đai, quy hoạch đất đai trên địa bàn tỉnh; về kết quả triển khai thực hiện Quyết định số 455/QĐ-TTg ngày 22/3/2016 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch chung đô thị mới Nhơn Trạch đến năm 2035 và tầm nhìn đến năm 2050; về kết quả thực hiện một số nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh trên lĩnh vực giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh; về nội dung đầu tư và cung cấp nước sạch cho nhân dân trên địa bàn huyện Long Thành năm 2021 và 06 tháng đầu năm 2022.

⁸ Đây là dự án luật vừa được Quốc hội xem xét, cho ý kiến tại Kỳ họp thứ 3

⁹ Trong đó tập trung chủ yếu vào các vấn đề, như: đất đai, quy hoạch, hạ tầng giao thông.

¹⁰ Thông qua 16 nghị quyết: về chủ trương đầu tư và điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án trên địa bàn tỉnh; chủ trương đầu tư dự án Nhà máy xử lý rác thải sinh hoạt phát điện Vĩnh Tân, huyện Vĩnh Cửu theo phương thức đối tác công tư; bổ sung danh mục thu hồi đất và các trường hợp chuyển mục đích sử dụng đất; các đề án khai thác quỹ đất vùng phụ cận các dự án giao thông; phê duyệt đồ án quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2.000 khu công nghiệp

chuyên đề về thực hiện việc phân loại, thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh¹¹ với 349 cử tri tham dự. Qua buổi tiếp xúc, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh đã nhận được ý kiến, kiến nghị của 56 cử tri, trong đó có 20 ý kiến, kiến nghị của cử tri thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân tỉnh, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh đã chuyển đến Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết theo thẩm quyền; tổ chức 04 cuộc giám sát về việc chi hỗ trợ cho các lực lượng tham gia phòng, chống dịch và các đối tượng gặp khó khăn do dịch bệnh Covid-19 trên địa bàn huyện Trảng Bom, Long Thành, thành phố Biên Hòa.

- Ủy ban nhân dân tỉnh: Triển khai thực hiện kế hoạch công tác dân vận chính quyền năm 2022; tiếp tục triển khai thực hiện các biện pháp thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch bệnh Covid-19 và phục hồi kinh tế trên địa bàn tỉnh phù hợp với điều kiện “bình thường mới”; thực hiện chi trả theo Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ, Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19¹² và Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động trên địa bàn tỉnh¹³.

Công tác cải cách hành chính, được các cấp ủy Đảng, chính quyền chỉ đạo tập trung đẩy mạnh, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính. Trong năm, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành 18 quyết định công bố Bộ thủ tục hành chính¹⁴. Kết quả giải quyết thủ tục hành chính: cấp Sở đã giải quyết đúng hạn đạt tỷ lệ 98,59%; cấp huyện đã giải quyết đúng hạn đạt tỷ lệ 98,03%; cấp xã đã giải quyết đúng hạn đạt tỷ lệ 97,46%; tiến độ giải quyết thủ tục hành chính của 20/20 sở ngành, 11/11 Ủy ban nhân dân cấp huyện, 170/170 Ủy ban nhân dân

Amata mở rộng, TP. Biên Hòa; quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn tỉnh; hỗ trợ kinh phí cho một số đơn vị sự nghiệp công lập thu không đủ chi năm 2021 do tác động của dịch Covid-19...

¹¹ Tại 03 Cụm tổ Long Khánh, Long Thành và Biên Hòa.

¹² Đến tháng 8, đã thực hiện hỗ trợ: Chính sách giảm mức đóng BHYT, NN: đã giảm mức đóng bảo hiểm cho 10.908 đơn vị với số tiền 306,84 tỷ đồng; Chính sách tạm dừng đóng vào quỹ hưu trí và tử tuất: đã hỗ trợ đối với 45 đơn vị với số tiền là 103,04 tỷ đồng; Chính sách hỗ trợ người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương: đã thực hiện chi trả cho 267.875 người với số tiền 821,81 tỷ đồng; Chính sách hỗ trợ người lao động ngừng việc: đã thực hiện chi trả cho 321.388 người với số tiền 394,14 tỷ đồng; Chính sách hỗ trợ người lao động chấm dứt hợp đồng lao động nhưng không đủ điều kiện hưởng trợ cấp thất nghiệp: đã hỗ trợ cho 186 người lao động với số tiền là 777,06 triệu đồng; Chính sách hỗ trợ người điều trị Covid-19, cách ly y tế; hỗ trợ thêm đối với trẻ em, người cao tuổi và người khuyết tật là F0, F1: đã thực hiện chi trả cho 586.101 người với số tiền 594,30 tỷ đồng; Chính sách hỗ trợ viên chức hoạt động nghệ thuật và người lao động là hướng dẫn viên du lịch: đã hỗ trợ cho 52 hướng dẫn viên du lịch với số tiền là 192,92 triệu đồng; Chính sách hỗ trợ hộ kinh doanh: đã thực hiện chi trả cho 22.255 người với số tiền 66,76 tỷ đồng; Chính sách hỗ trợ đối với người lao động không giao kết hợp đồng lao động (lao động tự do) và một số đối tượng đặc thù khác: đã thực hiện chi trả cho 965.560 người với số tiền 1.448,34 tỷ đồng (đạt tỷ lệ chi trả 97,07%)...

¹³ Kết quả, UBND các huyện, thành phố đã phê duyệt hồ sơ đề nghị hỗ trợ tiền thuê nhà trọ cho người lao động của 4.089 doanh nghiệp với 341.790 lao động, trong đó 300.648 lao động hưởng lương chính sách đang làm việc tại doanh nghiệp; 41.142 lao động hưởng chính sách quay trở lại thị trường lao động, tổng số tiền hỗ trợ là 442,15 tỷ đồng.

¹⁴ Theo đó, đã ban hành mới 78 TTHC, sửa đổi, bổ sung 149 TTHC, bãi bỏ 85 TTHC, ban hành 01 quyết định công bố TTHC ngành Công an gồm 54 TTHC tiếp nhận theo cơ chế một cửa.

cấp xã được công khai trên Cổng dịch vụ công của tỉnh, đồng bộ lên Cổng dịch vụ công Quốc gia.

Công tác tiếp dân, xử lý đơn thư và giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân được các cấp chính quyền quan tâm. Trong năm, toàn tỉnh tiếp 8.994 lượt với 9.353 người đến khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị về lĩnh vực hành chính¹⁵ (tăng 07 lượt đoàn đông người, tăng 10 người)¹⁶; tiếp nhận 8.515 đơn¹⁷ (tăng 42% so với năm 2021); đã phân loại 8.514 đơn¹⁸; đã xử lý 3.241 đơn không thuộc thẩm quyền¹⁹; đã giải quyết 4.457 đơn thuộc trường hợp thẩm quyền.

Việc đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu chính quyền các cấp trong tỉnh với nhân dân được tiếp tục quan tâm thực hiện; ngay từ đầu năm, các cấp chính quyền địa phương đã tập trung xây dựng kế hoạch và tổ chức hội nghị đối thoại giữa người đứng đầu chính quyền với nhân dân. Kết quả, lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức chương trình đối thoại với thanh niên về “Văn hóa sở hữu trí tuệ - nét đẹp của thế hệ trẻ hôm nay”²⁰; tổ chức chương trình đối thoại trực tiếp với Giám đốc các Sở, Chủ tịch UBND cấp huyện về cải cách hành chính trong các tối chủ nhật cuối tháng, chương trình nhằm giải đáp các vướng mắc liên quan đến chủ trương, chính sách mới có liên quan đến người dân, doanh nghiệp trong thực hiện các quy định về thủ tục hành chính²¹; tổ chức chương trình đối thoại giữa Lãnh đạo UBND tỉnh với thanh niên trên địa bàn tỉnh

- *Công an tỉnh*: Tổ chức tuyên truyền, vận động nhân dân chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tham gia cao điểm tấn công trấn áp tội phạm, đảm bảo an ninh trật tự trước, trong và sau Tết Nguyên đán, các dịp lễ 30/4, 01/5, 2/9²²; tổ chức các hoạt động công tác dân vận gắn với phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”²³ đã vận động nhân dân tích cực tham gia phát hiện tố giác tội phạm, thu hồi tiền, tài sản trả lại cho người bị hại; tăng cường phòng, chống ma túy, mại dâm, cảm hóa, giáo dục

¹⁵ Có 18 lượt đoàn đông người với 270 người đến Trụ sở tiếp công dân tỉnh và cấp huyện để khiếu nại, phản ánh, kiến nghị.

¹⁶ Lãnh đạo các cấp, các ngành tiếp và đối thoại 1.938 lượt với 1.961 người; tăng 994 lượt, tăng 1.012 người (ủy quyền cấp phó tiếp 699 lượt, 706 người); trong đó, có 01 lượt đoàn đông người với 06 người; Bộ phận tiếp công dân thường xuyên, toàn tỉnh đã tiếp 7.056 lượt với 7.392 người; tăng 2.965 lượt, tăng 3.066 người; trong đó 17 lượt đoàn đông người với 264 người.

¹⁷ Trong đó: đơn kỳ trước chuyển sang là 533 đơn; nhận mới 7.982 đơn.

¹⁸ Cụ thể: 816 đơn không đủ điều kiện xử lý và 7.698 đơn đủ điều kiện xử lý.

¹⁹ Đã hướng dẫn 279 đơn, chuyển 2.916 đơn, đơn đốc giải quyết 46 đơn.

²⁰ Về “Văn hóa sở hữu trí tuệ - nét đẹp của thế hệ trẻ hôm nay”; về công nghệ thông tin và chuyển đổi số

²¹ Chương trình bắt đầu từ tháng 4/2022 (Số liệu đến tháng 6/2022).

²² Kết quả: đã tổ chức 3.047 buổi tuyên truyền với 82.316 người tham gia; phối hợp cấp phát 3.000 lượt tin tuyên truyền; tổ chức ký cam kết trên 45.000 hộ dân cư, hộ kinh doanh cam kết không vi phạm các quy định về pháo; phát 450.000 tài liệu, tờ rơi; thành lập 580 tổ tuyên truyền với hơn 1.000 cán bộ, chiến sỹ tham gia tuyên truyền đến các tầng lớp nhân dân, các khu vực dân cư được 2.500 lượt...

²³ Tặng 890 phần quà, 250 xe đạp, 4000 cuốn vở cho các hộ khó khăn và học sinh nghèo; tổ chức trồng 27.000 cây xanh tại điểm cộng đồng; thăm và tặng quà cho trẻ em mồ côi khuyết tật tại Trung tâm nuôi dạy trẻ mồ côi, khuyết tật Thiện Duyên, xã Phú Hòa Đông, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh với trị giá 50 triệu đồng; xây tặng 08 căn nhà tình thương, tặng 65 suất học bổng, 49 xe đạp, 1.000 phần quà,... cho các học sinh nghèo, các hộ khó khăn tại xã Đắc Lúa, huyện Tân Phú với tổng trị giá 3,1 tỷ đồng.

người làm lỗi tại cộng đồng dân cư; giúp đỡ, cảm hóa người vi phạm tái hòa nhập cộng đồng²⁴. Ban hành Chương trình số 27-Ctr/ĐUCA và Kế hoạch số 109/KH-CAT-PV05 về thực hiện công tác dân vận năm 2022; Quyết định kiện toàn Ban Chỉ đạo thực hiện công tác dân vận; phối hợp Ban Dân vận Tỉnh ủy tổ chức hội nghị đánh giá kết quả thực hiện chương trình phối hợp công tác dân vận giai đoạn 2016-2021 và ký kết chương trình phối hợp giai đoạn 2022-2026; phối hợp với Công an các địa phương điều tra các vụ phạm pháp kinh tế; buôn bán, tàng trữ chất nổ, trật tự xã hội²⁵. Tiếp tục củng cố, phát huy hiệu quả hoạt động của 63 mô hình tự quản, tự phòng, tự bảo vệ, tự hòa giải an ninh trật tự trong khu dân cư, cơ quan, doanh nghiệp và trường học...

3- Kết quả công tác dân vận của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị-xã hội:

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị-xã hội các cấp tập trung tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, đặc biệt là tiếp tục tuyên truyền Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp, nhiệm kỳ 2020-2025; đẩy mạnh công tác giáo dục chính trị tư tưởng, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2022 gắn với các hoạt động kỷ niệm Ngày pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam cho đoàn viên, hội viên nhân các ngày lễ lớn của dân tộc, các ngày kỷ niệm truyền thống của ngành và đoàn thể với việc triển khai thực hiện Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị (khóa XII) về “đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, đã tuyên truyền được 21.898 cuộc, với 930.831 lượt người tham dự. Vận động và chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho đoàn viên, hội viên và nhân dân thông qua các hoạt động thiết thực như: tặng học bổng, tặng quà, khám chữa bệnh và phát thuốc miễn phí cho học sinh nghèo, hộ gia đình có hoàn cảnh khó khăn nhân các dịp lễ, tết; ủng hộ quỹ “Vì người nghèo”, “Đền ơn đáp nghĩa”, tạo điều kiện hỗ trợ các hộ nghèo vay vốn để phát triển kinh tế gia đình, giải quyết việc làm cho người dân với tổng số tiền trên 700 tỷ đồng²⁶. Tiếp tục duy trì việc đổi mới nội dung, phương thức hoạt động hướng về cơ sở gắn với nâng cao chất lượng các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động. Củng cố, kiện toàn tổ chức Đoàn-Hội vững mạnh, xây dựng lực lượng đoàn viên-hội viên nòng cốt.

²⁴ Nhân dân đã cung cấp 462 nguồn tin liên quan đến an ninh trật tự, phục vụ làm rõ 77 vụ việc, bắt cử lý 89 đối tượng về các hành vi vi phạm pháp luật hình sự, kinh tế ma túy, môi trường, phát hiện hòa giải những mâu thuẫn trong nội bộ nhân dân...

²⁵ Xảy ra 204 vụ. Trong đó, phạm pháp hình sự: 110 vụ; phạm pháp kinh tế, môi trường: 08 vụ; tệ nạn xã hội: 86 vụ.

²⁶ Trong năm đã vận động được 500 tỷ đồng; trong đó, Quỹ “Vì người nghèo” các cấp vận động trên 31,61 tỷ đồng (đã xây dựng 213 căn nhà tình thương, trị giá 12,7 tỷ đồng; sửa chữa 77 căn, trị giá 1,06 tỷ đồng và triển khai mở rộng các hoạt động nhân đạo từ thiện, hỗ trợ khó khăn đột xuất, hỗ trợ khó khăn đột xuất, hỗ trợ vốn để người nghèo có điều kiện vươn lên thoát nghèo bền vững... trị giá 15,5 tỷ đồng và các chương trình an sinh xã hội thực hiện trực tiếp tại cộng đồng được 400 tỷ đồng.

Công tác giám sát, phản biện xã hội, tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền trong sạch, vững mạnh được Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị-xã hội quan tâm thực hiện. Trong năm, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các các tổ chức chính trị-xã hội các cấp đã phối hợp, tổ chức giám sát được 888 cuộc²⁷. Qua giám sát, đã có những kiến nghị nhằm chấn chỉnh, khắc phục những tồn tại, hạn chế của các đơn vị, địa phương chịu sự giám sát.

Công tác giám sát việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của người đứng đầu, cán bộ chủ chốt và cán bộ, đảng viên theo Quy định số 12-QĐ/TU ngày 24/4/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tiếp tục được Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị-xã hội tỉnh tổ chức thực hiện, đến nay đã nhận được 09 thông tin của người dân phản ánh về tổ chức, cá nhân có biểu hiện về lẽ lối làm việc, lối sống của người cán bộ, đảng viên sinh hoạt, cư trú trên địa bàn tỉnh đã được tiếp thu, giải trình và giải quyết theo quy định.

Về hoạt động góp ý, phản biện xã hội, đã tổng hợp 299 ý kiến góp ý và tổ chức hội nghị phản biện xã hội đối với dự thảo nghị quyết trước khi trình Hội đồng Nhân dân thông qua²⁸. Riêng, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh chủ trì, phối hợp tổ chức 05 hội nghị lấy ý kiến nhân dân về thực hiện Dự án đầu tư xây dựng đường cao tốc Biên Hòa-Vũng Tàu (giai đoạn 1)²⁹; các kiến nghị, đề xuất sau hội nghị phản biện được cơ quan soạn thảo bổ sung phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

Ban Thanh tra nhân dân đã giám sát 308 cuộc, nội dung giám sát tập trung việc giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân; giám sát việc bình xét hộ nghèo; các nguồn đóng góp của Nhân dân và các tổ chức; công tác chăm lo hỗ trợ hộ nghèo, đối tượng chính sách, cấp phát quà tết cho hộ nghèo... Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng đã tổ chức giám sát 617 dự án triển khai trên địa bàn. Nhìn chung, các dự án triển khai đúng trình tự thủ tục quy định, phù hợp với quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội của từng địa bàn, hoàn thành đúng tiến độ được đưa vào sử dụng kịp thời, phục vụ được yêu cầu chung. Tuy nhiên, qua giám sát đã phát hiện một số sai phạm trong thi công xây dựng và có 36 kiến nghị khắc phục, xử lý; các kiến nghị đã được các cơ quan có thẩm quyền quyết định đầu tư, nhà thầu, chủ đầu tư xử lý, giải quyết và khắc phục.

²⁷ Trong đó cấp tỉnh: 21 cuộc; cấp huyện: 133; cấp xã: 734, với các nội dung về công tác chi, hỗ trợ tết cho gia đình chính sách; công tác tiếp công dân, hòa giải và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo; giám sát việc hỗ trợ cho người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid 19...

²⁸ Trong đó, cấp tỉnh: 11 hội nghị; cấp huyện: 26 hội nghị; cấp xã: 262 hội nghị, gồm: Nghị quyết mức chuẩn trợ giúp xã hội, mức trợ giúp xã hội trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, dự thảo Nghị quyết hỗ trợ định mức hỗ trợ đầu tư xây dựng chợ nông thôn trên địa bàn tỉnh, dự thảo Nghị quyết về danh mục bổ sung các dự án thu hồi đất và dự thảo Nghị quyết chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng năm 2022, dự thảo Nghị quyết quy định mức hỗ trợ đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số, dự thảo Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ cấp huyện, cấp xã về "Mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu năm 2022 về phát triển kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng của địa phương"; các dự thảo nghị quyết của HĐND cấp huyện, cấp xã...

²⁹ Có 1.125 người tham dự và có 49 lượt ý kiến.

4- Việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở:

Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Quy định số 11-QĐ/TU ngày 03/6/2022 về trách nhiệm của cấp ủy đảng, chính quyền các cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập trong việc lãnh đạo thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; quyết định kiện toàn Ban Chỉ đạo quy chế dân chủ ở cơ sở tỉnh.

Ban Chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở tỉnh ban hành kế hoạch và tổ chức 02 đợt kiểm tra tình hình triển khai, thực hiện quy chế dân chủ cơ sở năm 2022 tại 18 cơ quan, địa phương, đơn vị, doanh nghiệp³⁰, trong đó kiểm tra trực tiếp tại 15 đơn vị, 03 đơn vị kiểm tra bằng văn bản³¹; phân công nhiệm vụ một số thành viên Ban chỉ đạo tỉnh tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện quy chế dân chủ ở các loại hình cơ sở³²; tổ chức 02 lớp bồi dưỡng kiến thức thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở cho 450 học viên là thành viên Ban chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở cấp huyện và cơ sở.

Ban Dân vận Tỉnh ủy-cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo quy chế dân chủ ở cơ sở tỉnh tham mưu Ban Chỉ đạo quy chế dân chủ ở cơ sở tỉnh phân công trách nhiệm cho lãnh đạo UBND - thành viên Ban chỉ đạo tỉnh chỉ đạo rà soát, điều chỉnh nội dung Quyết định số 56/2014/QĐ-UBND ngày 20/11/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh về “Quy chế thực hiện dân chủ trong công tác quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất để thực hiện các dự án đầu tư phát triển kinh tế-xã hội, công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng thu hồi đất, tái định cư trên địa bàn tỉnh, nhất là các dự án trọng điểm của tỉnh”; có giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động của Tổ công tác hỗ trợ thúc đẩy thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc theo các quy định pháp luật lao động đối với các doanh nghiệp trong khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh và rà soát, nâng cao chất lượng công tác đánh giá, xếp loại việc thực hiện quy chế dân chủ ở các loại hình cơ sở.

5- Kết quả công tác dân vận đối với đồng bào dân tộc thiểu số:

Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành báo cáo tổng kết 25 năm thực hiện Chỉ thị số 62-CT/TW ngày 08/11/1995 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa VII) về tăng cường công tác người Hoa trong tình hình mới.

Các ngành chức năng tỉnh đã ban hành kế hoạch và tổ chức thăm hỏi, động viên, phát huy vai trò người có uy tín tiêu biểu trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh năm 2022; ký kết chương trình phối hợp hoạt động về công tác dân tộc, giai đoạn 2022-2027; phối hợp nắm tình hình đồng bào và tổ chức các hoạt động chăm lo đời sống, tinh thần cho đồng bào vùng dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh³³. Các chương trình, chính sách của Chính phủ liên quan đến

³⁰ Gồm: 06 cơ quan hành chính nhà nước; 10 xã, phường, thị trấn; 02 doanh nghiệp

³¹ Gồm: Bệnh viện Đa khoa Đồng Nai, Sở Kế hoạch và đầu tư, Cục Quản lý thị trường

³² Cấp huyện 11/11 đơn vị đã ban hành kế hoạch và tổ chức kiểm tra, giám sát.

³³ Một số hoạt động nổi bật như: Ban Dân vận Tỉnh ủy phối hợp tổ chức thăm hỏi và trao tặng 302 phần quà cho người có uy tín, tiêu biểu, các hộ gia đình chính sách và đồng bào dân tộc thiểu số khó khăn tại các huyện: Xuân Lộc, Cẩm Mỹ, Tân Phú, Định Quán, Thống Nhất, Vĩnh Cửu, Long Khánh với tổng giá trị 190 triệu đồng; phối hợp

đồng bào vùng dân tộc thiểu số được các cơ quan nhà nước quan tâm triển khai thực hiện³⁴.

Công tác tăng cường tuyên truyền, phổ biến pháp luật, bồi dưỡng nghiệp vụ cho người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số, chăm lo cho đồng bào nghèo, đồng bào các dân tộc thiểu số, công tác hỗ trợ các lễ hội truyền thống của đồng bào dân tộc thiểu số³⁵ được các cơ quan, đơn vị chức năng tham mưu Ủy ban nhân dân cùng cấp thực hiện hiệu quả, góp phần đảm bảo an sinh xã hội, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh. Ban Dân tộc tỉnh tham mưu quy định về chế độ hỗ trợ đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh và đã được thông qua tại kỳ họp thứ 8 Hội đồng nhân dân tỉnh³⁶; tổ chức hội nghị tuyên truyền, phổ biến pháp luật về bình đẳng giới cho 2.646 người là đồng bào dân tộc thiểu số năm 2022³⁷; tổ chức lớp bồi dưỡng nghiệp vụ cho 205 học viên là người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh năm 2022; tổ chức Lễ tuyên dương khen thưởng học sinh, sinh viên là người dân tộc thiểu số tỉnh đạt thành tích cao trong học tập và

Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh tham mưu Thường trực Tỉnh ủy chủ trương xây dựng các công trình văn hóa thể thao tặng đồng bào Chăm tại xã Xuân Hưng, huyện Xuân Lộc; Phòng đọc sách và Phòng học tiếng Chăm tại xã Bình Sơn, huyện Long Thành với tổng trị giá 1,2 tỷ đồng. Ban Dân tộc tỉnh phối hợp với UBND các huyện, thành phố tổ chức gặp mặt và tặng quà nhân dịp Tết Nguyên đán Nhâm Dần 2022 cho 206 người có uy tín với tổng trị giá 103.000.000 đồng; phối hợp với Ủy ban Dân tộc trao tặng quà cho 10 tập thể và 100 cá nhân cho hộ nghèo, gia đình chính sách và người có uy tín tại các huyện: Xuân Lộc, Cẩm Mỹ, Tân Phú, Định Quán với tổng giá trị 115.000.000 đồng; phối hợp Liên hiệp các tổ chức hữu nghị tỉnh xây dựng dự án hỗ trợ nhà ở cho người dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh (đến nay đã gửi hồ sơ hỗ trợ nhà cho 03 hộ gia đình là đồng bào dân tộc thiểu số dân tộc Khmer, S'Tiêng, Mạ với kinh phí 150 triệu đồng). Thành phố Long Khánh vận động mạnh thường quân trao tặng 580 phần quà cho đồng bào DTTS nghèo, hộ khó khăn, người già, tàn tật với số tiền: 241.400.000 đồng và trao tặng 40 suất học bổng cho các em học sinh DTTS học giỏi, có hoàn cảnh khó khăn với số tiền 20 triệu đồng; phối hợp Trung Tâm tư vấn pháp luật (thuộc Hội Luật gia tỉnh) tổ chức Điểm tư vấn pháp luật miễn phí cho đồng bào DTTS trên địa bàn thành phố vào thứ năm, thứ sáu hàng tuần. Huyện Định Quán vận động và trao tặng 20 phần quà cá nhân là đồng bào Khmer nhân dịp tết cổ truyền Chôl Chnăm Thmây với kinh phí thực hiện là 16 triệu đồng. Huyện Tân Phú phối hợp Trung tâm phát triển quỹ đất huyện Long Thành thăm, trao 04 phần quà cho 04 hộ người DTTS có hoàn cảnh khó khăn, người khuyết tật tại ấp Thanh Trung, xã Thanh Sơn với tổng số tiền là 15,8 triệu đồng. Huyện Định Quán tổ chức lễ ra quân làm công tác dân vận tại xã Túc Trung, tại buổi lễ đã tặng quà cho 05 người uy tín với kinh phí 2,5 triệu đồng; ngoài ra, đã vận động được 35 phần quà tặng cho hộ nghèo, hộ khó khăn và người uy tín với kinh phí 11,5 triệu đồng. Huyện Long Thành tặng quà cho người có uy tín và đồng bào dân tộc Chăm, xã Bình Sơn, dân tộc Choro xã Phước Bình, dân tộc Stiêng xã Tân Hiệp với 309 suất quà trị giá 154.500.000 đồng; vận động hỗ trợ xây dựng và đưa vào sử dụng nhà cúng Nhang rừng cho đồng bào dân tộc Chơ ro tại xã Phước Bình, làm đường giao thông nông thôn tại khu dân tộc Stiêng, xã Tân Hiệp, tổng kinh phí hỗ trợ 414 triệu đồng, vận động xây dựng 01 thư viện và 02 phòng học tiếng Chăm tại Thánh đường Hồi giáo Islam, tổng kinh phí 500 triệu đồng. Huyện Thống Nhất tổ chức thăm, trao tặng quà tết cho 84 hộ nghèo, hộ cận nghèo dân tộc thiểu số với số tiền 64.800.000 đồng; trao học bổng cho 14 em học sinh khó khăn, học sinh người dân tộc trị giá 8.500.000 đồng; cấp thẻ BHYT cho 236 người dân tộc nghèo và mới thoát nghèo với số tiền 188.800.000 đồng...

Như Quyết định số 1719/QĐ-TTg về việc phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030; Quyết định số 12/QĐ-TTg về chính sách đối với người có uy tín; Quyết định số 1898/QĐ-TTg về Đề án hỗ trợ hoạt động bình đẳng giới vùng dân tộc thiểu số; Quyết định số 414/QĐ-TTg ngày 12/4/2019 về phổ cập công nghệ thông tin; Quyết định số 2152/QĐ-TTg về Đề án tăng cường hợp tác quốc tế đến năm 2025.

³⁵ Như: Lễ SaYangVa, SaYangBri của đồng bào Mạ, Chơ ro; Lễ vía Phật Bà Quan Âm và Lễ Quan Thánh Đế Quân của đồng bào Hoa; Tháng chay Ramadan của đồng bào Chăm tại xã Xuân Hưng, huyện Xuân Lộc, Tết Chôl Chnăm Thmây của đồng bào Khmer...

³⁶ Nghị quyết số 12/2022/NQ-HĐND ngày 08/7/2022: hỗ trợ cho người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số thực hiện nhiệm vụ: 800.000 đồng/người/tháng; hỗ trợ 100% chi phí mua bảo hiểm y tế cho người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số khi chưa có bảo hiểm y tế.

³⁷ Tại 18 điểm trên địa bàn các huyện: Tân Phú, Định Quán, Xuân Lộc, Cẩm Mỹ, Thống Nhất, Trảng Bom, Vĩnh Cửu, Long Thành và thành phố Long Khánh.

rèn luyện lần thứ I, năm 2022³⁸; tổ chức họp mặt người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số 6 tháng đầu năm 2022; tổ chức 02 Đoàn đại biểu người có uy tín đi học tập kinh nghiệm tại Tây Nguyên và Tây Nam bộ với 67 đại biểu³⁹; trong năm đã kết nạp 42 đảng viên mới là người dân tộc thiểu số, tính đến nay tổng số đảng viên là người dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh là 1.572 đảng viên.

6- Kết quả công tác dân vận đối với đồng bào theo tôn giáo:

Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành báo cáo tổng kết 30 năm thực hiện Thông báo số 34/TB-TW ngày 14/11/1992 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về chủ trương công tác đối với đạo Cao Đài; quy định về chế độ trách nhiệm của các cơ quan Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị-xã hội tỉnh Đồng Nai đối với công tác tôn giáo trong tình hình mới; chỉ đạo các cấp ủy đảng, chính quyền tổ chức sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị số 18-CT/TW ngày 10/01/2018 của Bộ Chính trị về công tác tôn giáo trong tình hình mới.

Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ đạo Ban Dân vận Tỉnh ủy xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện công tác dân vận trong phối hợp hướng dẫn tổ chức Đại hội đại biểu "Người Công giáo Việt Nam xây dựng và bảo vệ Tổ quốc" các cấp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai⁴⁰; tổ chức Đại hội đại biểu Phật giáo tỉnh, nhiệm kỳ 2022-2027. Các ngành chức năng đã ban hành kế hoạch và tổ chức thăm, chúc mừng, tặng quà một số tổ chức, chức sắc tôn giáo tiêu biểu trên địa bàn tỉnh Đồng Nai nhân dịp Lễ Phật đản; Lễ Giáng sinh năm 2022.

Phối hợp các cơ quan Trung ương tổ chức đoàn đến thăm và chúc mừng Hòa thượng Thích Thanh Từ, Phó Pháp chủ Hội đồng Chứng minh, Giáo hội Phật giáo Việt Nam, Tông chủ Thiền phái Trúc Lâm Yên Tử Việt Nam tại Thiền viện Thường Chiếu nhân dịp Lễ Phật đản PL.2566-DL.2022; Tỉnh ủy-HĐND-UBND-Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh tổ chức đoàn đến thăm và chúc mừng Ban Trị sự Giáo hội Phật giáo Việt Nam tỉnh, các huyện, thành phố và các cơ sở Phật giáo trên địa bàn tỉnh; đến thăm và chúc mừng Giám mục chính tòa Giáo phận Xuân Lộc nhân dịp kỷ niệm 30 năm thụ phong linh mục (14/1/1992-14/1/2022) và thăm hỏi, chúc mừng các tổ chức, chức sắc tôn giáo tiêu biểu trên địa bàn tỉnh nhân dịp Tết cổ truyền của dân tộc; tổ chức Lễ tuyên dương các lực lượng tuyến đầu, các tổ chức, cá nhân, doanh nhân, chức sắc, nhà tu hành trong phòng, chống dịch bệnh Covid-19⁴¹.

Thường trực Ban Chỉ đạo công tác dân vận tỉnh tổ chức họp, cho ý kiến một số vụ việc về công tác tôn giáo trên địa bàn tỉnh; chủ trì họp với các ngành, chính quyền địa phương về việc Nhà nước giải tỏa, thu hồi, đền bù, giao đất đối với 04 cơ sở tôn giáo để thực hiện Dự án Khu Công nghiệp Hồ Nai 3 (Công

³⁸ Lựa chọn 200 em học sinh, sinh viên người dân tộc thiểu số là những tấm gương tiêu biểu có thành tích học tập đạt loại giỏi, đạt giải cao tại các kỳ thi; đặc biệt là quan tâm, tạo điều kiện để các em có hoàn cảnh khó khăn vượt khó vươn lên trong học tập được tham dự Lễ tuyên dương. Tại buổi lễ, Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen cho 30 em có thành tích tiêu biểu, xuất sắc.

³⁹ Từ ngày 09 đến 19/8/2022.

⁴⁰ Đến nay, có 11/11 đơn vị cấp huyện đã tổ chức Đại hội thành công.

⁴¹ Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai đã tặng Bằng khen cho 290 tập thể và 1.748 cá nhân.

giáo 1, phật giáo 3); phối hợp Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh, các cơ quan thành viên Ban Chỉ đạo công tác dân vận tỉnh rà soát, đôn đốc, thống nhất báo cáo đề xuất Ban Thường vụ Tỉnh ủy chủ trương xử lý, giải quyết một số vụ việc có liên quan đến tôn giáo⁴²; theo dõi việc triển khai thực hiện Kế hoạch số 853/KH-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc xử lý các vụ việc vi phạm pháp luật về tạo lập cơ sở tôn giáo, đất đai, xây dựng trên địa bàn tỉnh.

Các cấp, các ngành chức năng tỉnh phối hợp quan tâm hướng dẫn, hỗ trợ, tạo điều kiện cho các tôn giáo tổ chức các hoạt động tôn giáo theo đúng quy định. Thường xuyên theo dõi, nắm tình hình các tổ chức tôn giáo tổ chức Đại hội, bầu cử, các lễ trọng⁴³; tăng cường việc tổ chức gặp gỡ, tranh thủ, vận động rộng rãi, vận động cá biệt các chức sắc, chức việc, tu sĩ tiêu biểu có uy tín của các tôn giáo để tạo sự đồng thuận trong thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, trong vận động giải quyết các vụ việc phức tạp liên quan đến tôn giáo⁴⁴; nắm tình hình tổ chức Hội nghị triển khai, quán triệt, tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật cho chức sắc, chức việc, nhà tu hành, tín đồ các tôn giáo, đại diện hoặc thành viên Ban quản lý các cơ sở tín ngưỡng và cán bộ làm công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo năm 2022⁴⁵; trong năm đã kết nạp 217 đảng viên là người theo tôn giáo, nâng tổng số đảng viên là người theo tôn giáo trên địa bàn tỉnh là 6.813 đảng viên.

III- KẾT QUẢ THỰC HIỆN PHONG TRÀO THI ĐUA DÂN VẬN KHÉO

Các cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị-xã hội chỉ đạo tổ chức triển khai, thực hiện và cụ thể hóa Chỉ thị số 06-CT/TU ngày 21/01/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua “Dân vận khéo” trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2021-2025; Hướng dẫn số 02-HD/BDVTU ngày 22/4/2021 của Ban Dân vận Tỉnh ủy hướng dẫn tiêu chí xây dựng và xét chọn mô hình, điển hình “Dân vận khéo” giai đoạn 2021-2025, trong đó tập trung hướng dẫn việc phát động, đăng ký và xét công nhận các mô hình, điển hình “Dân vận khéo” trên các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng an ninh, xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh phù hợp với điều kiện tình hình địa phương, đơn vị gắn với việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.

Ngay từ đầu năm, các đơn vị, địa phương đã giới thiệu 153 mô hình, điển

⁴² Chi hội Tin Lành Biên Hòa (TP. Biên Hòa); Tu viện Nữ Tỳ Thánh thể Bình Hải (TP. Biên Hòa); Tu viện Đa Minh Phúc Hải (TP. Biên Hòa).

⁴³ Như: Đại hội Đại biểu Giáo hội Phật giáo Việt Nam tỉnh lần thứ IX, nhiệm kỳ 2022-2027; tình hình tổ chức Đại hội Ban Đoàn kết Công giáo cấp huyện lần thứ VIII, nhiệm kỳ 2022-2027; Hội thánh Tin Lành Việt Nam (miền Nam) tổ chức Đại hội đồng Tổng Liên hội nhiệm kỳ 2022-2026 và Đại hội đồng Giáo phẩm nhiệm kỳ 2022-2024, các chi hội tổ chức Hội đồng bầu cử Ban Chấp sự, Ban trị sự các chi hội nhiệm kỳ 2022-2023; Đại hội Nhơn sanh cơ sở nhiệm kỳ 2022-2027 của Cao Đài Ban Chính đạo; Cao Đài Tây Ninh; tổ chức Giới đàn Thiện Hoa, lễ Phật đàn, An cư kiết hạ, lễ Vu Lan năm 2022.

⁴⁴ Ban Dân vận Tỉnh ủy tổ chức thăm, tặng quà một số chức sắc tiêu biểu trên địa bàn tỉnh nhân dịp lễ Phật đàn, lễ Vu Lan năm 2022; phối hợp với các tổ chức Phật giáo vận động, trao tặng 200 phần quà cho các gia đình có hoàn cảnh khó khăn, gia đình neo đơn tại các phường trong thành phố Biên Hòa với tổng trị giá hơn 10 triệu đồng.

⁴⁵ Tại các huyện Định Quán, Tân Phú, Vĩnh Cửu, Long Thành, Xuân Lộc và thành phố Biên Hòa.

hình “Dân vận khéo” (76 tập thể và 77 cá nhân)⁴⁶ để Đài phát thanh - truyền hình Đồng Nai, Báo Đồng Nai tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng; đồng thời giới thiệu 24 mô hình, điển hình “Dân vận khéo” tiêu biểu⁴⁷ để Ban Dân vận Trung ương tuyên truyền. Trong năm 2022, toàn tỉnh có 932 cơ quan, đơn vị tổ chức triển khai thực hiện tiêu chí “Dân vận khéo”, trong đó có 882 đơn vị đăng ký với 2.315 mô hình, điển hình “Dân vận khéo” (1.242 tập thể, 1.073 cá nhân). Xét chọn 992/2.315 mô hình, điển hình “Dân vận khéo” (642 tập thể, 289 cá nhân), các mô hình, điển hình thuộc các lĩnh vực kinh tế, văn hóa-xã hội, an ninh-quốc phòng, xây dựng hệ thống chính trị.

Thông qua phong trào thi đua “Dân vận khéo” đã xuất hiện nhiều cách làm hay, mô hình hiệu quả, sáng tạo tác động tích cực đến các lĩnh vực của đời sống xã hội, góp phần tạo sự chuyển biến tích cực về kinh tế - văn hóa - xã hội, quốc phòng an ninh xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh.

IV- KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN DÂN VẬN CÁC CẤP

1- Hoạt động của Ban Dân vận Tỉnh ủy:

Tham mưu Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo về công tác dân vận (*tại mục 1 công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, tổ chức đảng*).

Tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy thành lập Đoàn kiểm tra về thực hiện Kế hoạch số 164-KH/TU ngày 09/01/2014 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới; Quyết định số 23-QĐ/TW của Bộ Chính trị về ban hành quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị; tổ chức hội nghị triển khai, quán triệt Quyết định số 23-QĐ/TW của Bộ Chính trị và Quy chế số 14-QC/TU ngày 10/2/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị tỉnh Đồng Nai; phối hợp, tham mưu Tỉnh ủy theo dõi, chỉ đạo tổ chức thành công Đại hội Đoàn thanh niên, Hội Cựu chiến binh đảm bảo tiến độ theo kế hoạch đề ra.

Phối hợp các cơ quan liên quan tham mưu đề xuất nội dung đồng chí Bí thư Tỉnh ủy đối thoại với người dân năm 2022; Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức Đoàn giám sát việc thực hiện công tác dân vận chính quyền năm 2021-2022 tại Sở Công thương, Sở Giáo dục và Đào tạo, Ban Quản lý Khu công nghiệp, Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Cửu, Nhơn Trạch, thành phố Biên Hòa.

Tổ chức hội nghị tổng kết công tác dân vận, việc thực hiện quy chế dân chủ cơ sở tỉnh năm 2021; triển khai nhiệm vụ công tác dân vận, việc thực hiện quy chế dân chủ cơ sở tỉnh năm 2022⁴⁸; tổ chức giao ban công tác dân vận quý I, 6

⁴⁶ Trong đó cấp tỉnh 79 mô hình, điển hình; cấp huyện 74 mô hình, điển hình.

⁴⁷ Cấp tỉnh: 05 mô hình; cấp huyện: 16 mô hình và 03 điển hình.

⁴⁸ Tại hội nghị, đã trao tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp dân vận” cho các cá nhân có nhiều đóng góp cho công tác dân vận của Đảng; tặng giấy khen của Trưởng Ban Dân vận Tỉnh ủy cho các tập thể có thành tích trong thực hiện

tháng, 9 tháng năm 2022; tổ chức họp mặt ôn truyền thống gắn với về nguồn Chiến khu rừng Sác, huyện Nhơn Trạch nhân dịp 92 năm ngày truyền thống công tác dân vận của Đảng (15/10/1930-15/10/2022); phối hợp các tổ chức, chức sắc tôn giáo và các nhà hảo tâm tổ chức Đoàn đi trao tặng 01 căn nhà tình thương⁴⁹, 30 chiếc xe đạp⁵⁰; 1.500 phần quà và 370 suất học bổng cho học sinh và các hộ nghèo có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn các huyện, thành phố⁵¹, với tổng trị giá gần 1.2 tỷ đồng.

Tổ chức Đoàn làm việc với Ban Dân vận cấp huyện⁵² về tình hình triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, nhất là Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp về công tác dân vận; tổ chức làm việc tình hình tổ chức và hoạt động của Hội Nông dân, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Cựu thanh niên xung phong, Hội Người mù, Hội Nạn nhân chất độc da cam/Dioxin, Hội Chữ thập đỏ.

Phối hợp Công an tỉnh tổ chức hội nghị đánh giá kết quả thực hiện chương trình phối hợp thực hiện công tác dân vận giai đoạn 2016-2021 và ký kết chương trình phối hợp giai đoạn 2022-2026; phối hợp với Đài Phát thanh-Truyền hình Đồng Nai, Báo Đồng Nai ký kết chương trình phối hợp công tác dân vận giai đoạn 2023-2026; tuyên truyền 153 gương điển hình “Dân vận khéo”.

2- Hoạt động của Ban Dân vận cấp huyện:

Tham mưu cấp ủy ban hành kế hoạch, báo cáo sơ, tổng kết các nghị quyết, chỉ thị của Đảng về công tác dân vận; tổ chức hội nghị tham dự triển khai quán triệt và ban hành quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị; chỉ đạo tổ chức thành công Đại hội Đoàn TNCS Hồ Chí Minh và Đại hội Hội Cựu Chiến binh Việt Nam cấp cơ sở và cấp huyện nhiệm kỳ 2022-2027; ban hành kế hoạch và tổ chức đối thoại giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với nhân dân⁵³.

Tổ chức hội nghị tổng kết công tác dân vận, việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở năm 2021, triển khai nhiệm vụ, phương hướng năm 2022.

Phối hợp với chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội quan tâm, chăm lo cho gia đình chính sách và các hộ nghèo; phối hợp với lực lượng vũ trang và các đơn vị tăng cường tổ chức các hoạt động dân vận giúp dân nhân kỷ niệm các ngày lễ, tết⁵⁴ với tổng trị giá trên 27 tỷ đồng⁵⁵.

công tác dân vận năm 2021.

⁴⁹ Cho hộ nghèo tại xã Ngọc Định, huyện Định Quán.

⁵⁰ Cho học sinh nghèo tại xã Đắc Lúa, huyện Tân Phú.

⁵¹ Gồm: huyện Định Quán, Tân Phú, Nhơn Trạch (200 phần quà, 40 suất học bổng); Vĩnh Cửu, Trảng Bom, Thống Nhất, Xuân Lộc, Long Thành, Long Khánh, Biên Hòa (100 phần quà, 30 suất học bổng); Cẩm Mỹ (100 phần quà, 30 suất học bổng).

⁵² Huyện Trảng Bom, Cẩm Mỹ, Xuân Lộc, Long Khánh, Thống Nhất.

⁵³ Gồm 11/11 đơn vị: huyện Long Thành (3 đợt); Thống Nhất, Biên Hòa, Xuân Lộc (2 đợt); Vĩnh Cửu, Tân Phú, Định Quán, Nhơn Trạch, Cẩm Mỹ, Long Khánh, Trảng Bom (1 đợt).

⁵⁴ Huyện Thống Nhất, Long Thành, Tân Phú, Định Quán, Long Khánh.

⁵⁵ Gồm trao tặng 100 suất quà, trồng 1.000 cây xanh, tặng 20 thẻ bảo hiểm cho các hộ cận nghèo, có hoàn cảnh khó khăn, thăm 03 cơ sở tôn giáo ở Gia Tân 1, huyện Trảng Bom và Trung tâm Đức mẹ Núi Cúi; xây dựng phòng đọc, học tiếng Chăm 168m, xây dựng và bàn giao 04 căn nhà tình nghĩa ở xã Cẩm Đường, 01 căn nhà tình nghĩa quân-dân, tặng 20 suất học bổng, 16 xe đạp,... ở xã Long Đức, huyện Long Thành; tặng quà cho học sinh nghèo, người già neo đơn, thăm các cơ sở tôn giáo ở xã Thanh Sơn, huyện Tân Phú; làm đường giao thông nông thôn tại ấp Thanh Minh, xã Vĩnh Thanh, tặng 1.400 phần quà cho các gia đình chính, hộ nghèo tại xã Vĩnh Thanh, huyện Nhơn Trạch;

V- CÔNG TÁC XÂY DỰNG NGÀNH DÂN VẬN

1- Công tác tổ chức bộ máy cán bộ làm công tác dân vận:

Tổ chức bộ máy làm công tác dân vận của tỉnh luôn được quan tâm, tính đến thời điểm hiện tại, như sau:

Đối với cấp tỉnh: Ban Dân vận Tỉnh ủy hiện có 17/18 biên chế; Lãnh đạo ban 03 đồng chí (đồng chí Trưởng ban là Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy và 02 đồng chí Phó trưởng ban) với 03 phòng chuyên môn (phòng Hành chính-Tổng hợp; phòng Dân vận các cơ quan nhà nước, dân tộc và tôn giáo; phòng Đoàn thể và các hội quần chúng). Hầu hết cán bộ, công chức có trình độ chuyên môn từ đại học trở lên, cơ bản đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

Đối với cấp huyện: 11/11 Ban Dân vận huyện ủy, thành ủy có Trưởng Ban Dân vận là Ủy viên Ban Thường vụ, đồng thời là Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc, với 45/45 biên chế.

2- Công tác đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn cho hệ thống cán bộ dân vận các cấp:

Trong năm, Ban Dân vận Tỉnh ủy đã phối hợp Trường Chính trị tỉnh tổ chức lớp bồi dưỡng công tác dân vận⁵⁶; tổ chức tập huấn việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở⁵⁷; tập huấn phong trào thi đua “Dân vận khéo” trong tham gia xây dựng Nông thôn mới nâng cao, Nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn tỉnh⁵⁸; phối hợp Công an tỉnh tổ chức tập huấn công tác dân vận gắn với xây dựng nông thôn mới⁵⁹; phối hợp Sở Nội vụ tổ chức 02 lớp tập huấn công tác dân vận chính quyền⁶⁰.

Ban Dân vận các huyện ủy, thành ủy tổ chức bồi dưỡng công tác dân vận, nghiệp vụ công tác quy chế dân chủ ở cơ sở cho 878 cán bộ làm công tác dân vận tại địa phương.

3- Công tác nghiên cứu khoa học:

Năm 2022, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch số 186-KH/TU về nghiên cứu, tổng kết thực tiễn trên địa bàn tỉnh, trong đó có giao Ban Dân vận Tỉnh ủy xây dựng thực hiện Đề tài khoa học “công tác dân vận của hệ thống chính trị trên địa bàn tỉnh Đồng Nai-thực trạng và những vấn đề đặt ra trong tình hình mới”, hiện nay, Ban Dân vận Tỉnh ủy đang triển khai thực hiện; đã tham mưu và trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy Đề án “Xây dựng cốt cán phong trào trong tôn giáo”.

bê tông hóa 6 tuyến đường với tổng chiều dài 3.120m, vận động hỗ trợ 1.880 đối tượng bị ảnh hưởng Covid-19, trồng vườn hoa ở phường Xuân Lập, thành phố Long Khánh; tặng 04 hệ thống nước lọc tinh khiết; 08 căn nhà cho người nghèo; sửa chữa 02 phòng học, 02 nhà vệ sinh; khám bệnh, tặng thuốc miễn phí cho người nghèo tại xã Thanh Sơn, huyện Định Quán.

⁵⁶ Cho 156 cán bộ trực tiếp làm công tác dân vận trong hệ thống chính trị ở các cấp.

⁵⁷ Cho 450 học viên là thành viên Ban Chỉ đạo thực hiện QCDC ở cơ sở các huyện, thành phố, Đảng ủy trực thuộc tỉnh; Trưởng, Phó Ban Chỉ đạo thực hiện QCDC ở cơ sở xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh.

⁵⁸ Cho 200 học viên là cán bộ Ban Dân vận cấp huyện; UBMTTQ và các tổ chức chính trị-xã hội các huyện, thành phố; Trưởng hoặc phó khối vận xã, thị trấn; Chủ nhiệm Hợp tác xã, tổ hợp tác phát triển kinh doanh, sản xuất.

⁵⁹ Cho 240 đồng chí cán bộ, chiến sĩ công an trong toàn ngành.

⁶⁰ Cho 270 cán bộ lãnh đạo chính quyền các cấp.

VI- ĐÁNH GIÁ CHUNG

1- Về ưu điểm:

Công tác dân vận của hệ thống chính trị trên địa bàn tỉnh tiếp tục có nhiều chuyển biến tích cực, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế-xã hội. Các cấp ủy đảng đã quan tâm lãnh đạo tổ chức triển khai thực hiện và sơ, tổng kết các nghị quyết, chỉ thị, quyết định, thông báo, kết luận của Đảng về công tác dân vận, thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, dân tộc, tôn giáo. Nổi bật, đã ban hành quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị tỉnh và tổ chức Hội nghị triển khai, quán triệt Quyết định số 23-QĐ/TW của Bộ Chính trị trong toàn hệ thống chính trị⁶¹; ban hành kế hoạch và tổ chức giám sát về triển khai thực hiện Kế hoạch số 164-KH/TU ngày 09/01/2014 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới; Quyết định số 23-QĐ/TW của Bộ Chính trị về ban hành quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị⁶². Đặc biệt là tập trung công tác tuyên truyền, nắm tình hình nhân dân; tăng cường kiểm tra, giám sát, hướng dẫn việc thực hiện quy chế dân chủ cơ sở ở các loại hình; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, tiếp dân, đối thoại, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân đảm bảo theo quy định. Vai trò tham mưu của Ban Dân vận các cấp ngày càng chủ động, kịp thời.

Công tác dân vận của chính quyền tiếp tục được quan tâm, các cơ quan Nhà nước tập trung thực hiện “mục tiêu kép”; tích cực chỉ đạo thực hiện các chính sách an sinh xã hội, chăm lo nâng cao đời sống người dân; kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính Nhà nước được tăng cường. Các chủ trương, chính sách về công tác dân tộc, tôn giáo được các cấp tập trung chỉ đạo, lãnh đạo, tổ chức thực hiện; kịp thời tham mưu Tỉnh ủy cho chủ trương giải quyết các vụ việc phát sinh. Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội từng bước được đổi mới, tập trung hướng về cơ sở và mang tính thiết thực, hiệu quả được đông đảo đoàn viên, hội viên và quần chúng nhân dân tích cực hưởng ứng, công tác giám sát, phản biện xã hội được chú trọng và đi vào nề nếp; Hội Cựu chiến binh, Đoàn Thanh niên và Hội Chữ thập đỏ tập trung chỉ đạo, hoàn thành việc tổ chức Đại hội hết nhiệm kỳ các cấp. Chỉ tiêu tập hợp đoàn viên, hội viên vào tổ chức Đoàn, Hội đạt và vượt so với nghị quyết, cụ thể đạt tỷ lệ 70,98% (Nghị quyết trên 70%); trong đó, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh đạt tỷ lệ 56,3% (Nghị quyết đạt 45%)⁶³. Các chỉ tiêu 80% tổ chức Đoàn, Hội cơ sở hoàn thành tốt nhiệm vụ; 94,9% cơ quan, đơn vị thực hiện đạt tiêu chí Dân vận khéo (Nghị quyết trên 80%); trên 80% cơ sở thực hiện tốt quy chế dân chủ sẽ được đánh giá vào cuối tháng 12/2022, dự ước sẽ đạt chỉ tiêu Nghị quyết của Tỉnh ủy.

⁶¹ Đến nay, 100% cấp ủy trực thuộc tỉnh đã cụ thể hóa quy chế của địa phương, đơn vị.

⁶² Đến nay, Đoàn đã tổ chức giám sát tại huyện Nhơn Trạch, Thống Nhất, Vĩnh Cửu.

⁶³ Số liệu tính đến 30/11/2022.

2- Về hạn chế:

Bên cạnh những kết quả đạt được vẫn còn một số hạn chế, tồn tại như: việc triển khai một số dự án còn chậm, nhất là công tác giải tỏa, tái định cư còn kéo dài đã ảnh hưởng đến đời sống nhân dân⁶⁴; công tác cải cách hành chính được quan tâm triển khai quyết liệt nhưng có lúc, có nơi vẫn chưa đáp ứng yêu cầu phục vụ nhân dân, doanh nghiệp; tình hình tôn giáo vẫn còn tiềm ẩn nhiều yếu tố phức tạp; công tác nắm tình hình, quản lý, đề xuất giải pháp, xây dựng kế hoạch xử lý vi phạm trong hoạt động tôn giáo của chính quyền cơ sở có chuyển biến nhưng vẫn còn vụ việc nắm chưa chắc, chưa theo sát, chưa kịp thời; một số vụ việc tôn giáo thực hiện theo chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Chỉ đạo công tác dân vận tỉnh tiến độ thực hiện còn chậm; công tác đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở ở một số cơ quan, đơn vị chưa được thực hiện thường xuyên. Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị-xã hội ở cơ sở có lúc, có nơi chưa đáp ứng yêu cầu; việc chuẩn bị công tác nhân sự tổ chức Đại hội Đoàn Thanh niên và Hội Cựu chiến binh các cấp gặp nhiều khó khăn.

Phần thứ hai

NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CÔNG TÁC DÂN VẬN NĂM 2023

1- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp về công tác Dân vận; chỉ đạo thực hiện tốt các nghị quyết, chỉ thị của Đảng về công tác Dân vận, nhất là thực hiện có hiệu quả Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội XI Đảng bộ tỉnh và Đại hội Đảng bộ các cấp về công tác dân vận; Quy chế số 14-QC/TU ngày 10/2/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị tỉnh; Quy định số 11-QĐ/TU về trách nhiệm của cấp ủy đảng, chính quyền các cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập trong việc lãnh đạo thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; Quy định trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức Đảng trực thuộc tỉnh tiếp tục phát huy vai trò của nhân dân trong đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

2- Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác nắm, dự báo tình hình nhân dân thông qua nhiều hình thức, nhất là Nhân dân ở địa bàn thực hiện các dự án phát triển kinh tế-xã hội, trong diện quy hoạch kéo dài hoặc thu hồi đất; chú trọng chăm lo lợi ích thiết thực, chính đáng của các giai cấp, các tầng lớp Nhân dân. Từ đó kịp thời phản ánh, tham mưu đề xuất cấp ủy, chính quyền chỉ đạo, giải quyết nhằm tạo sự đồng thuận xã hội trong các tầng lớp Nhân dân, phát huy mọi nguồn lực, tiềm năng và sức sáng tạo của Nhân dân hăng hái tham gia phát triển kinh tế, xã hội. Chú trọng giải quyết tốt những vấn đề bức xúc của nhân dân nhằm củng cố lòng tin, tăng cường mối quan hệ gắn bó máu thịt giữa nhân dân

⁶⁴ Như các công trình hạ tầng xã hội ở khu tái định cư thực hiện dự án Cảng hàng không Quốc tế Long Thành thì công chậm trễ; việc chậm tiến độ xây dựng trụ sở các cơ quan Nhà nước tại dự án Cảng hàng không Quốc tế Long Thành.

với Đảng và Nhà nước ngay tại địa phương, đơn

3- Tăng cường công tác dân vận, nhất là các dự án trọng điểm Quốc gia và dự án lớn của tỉnh; tiếp tục chỉ đạo công tác dân vận của chính quyền theo Chỉ thị số 33/CT-TTg ngày 26/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ, Thông tri số 37-TTr/TU ngày 28/9/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nâng cao hiệu quả công tác dân vận của cơ quan nhà nước các cấp, Kết luận số 77-KL/TU ngày 25/1/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về ban hành Đề án “tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận chính quyền trong tình hình mới”; thực hiện nghiêm túc việc công khai, minh bạch các thủ tục hành chính, các quy định về chế độ chính sách.

Ban Dân vận Tỉnh ủy phối hợp tổ chức Hội thảo “Nâng cao hiệu quả công tác dân vận chính quyền trên địa bàn tỉnh”; đồng thời, phối hợp kiểm tra việc thực hiện công tác dân vận chính quyền ở một số địa phương, đơn vị và đánh giá, xếp loại công tác dân vận chính quyền theo Quyết định số 3225/QĐ/UBND ngày 12/9/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

4- Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả Thông tri số 04-TT/TU ngày 12/4/2016 Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Kết luận số 120-KL/TW ngày 07/01/2016 của Bộ Chính trị về “Tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả việc xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở”; Chỉ thị số 30-CT/TW của Bộ Chính trị (khóa VIII), Pháp lệnh của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và các Nghị định của Chính phủ về xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ.

- Quan tâm kiện toàn Ban Chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở các cấp; phân công nhiệm vụ các thành viên; rà soát, bổ sung, sửa đổi quy chế hoạt động nhằm nâng cao chất lượng hoạt động của Ban chỉ đạo. Nâng cao hiệu quả công tác tham mưu cho cấp ủy trong việc lãnh đạo, chỉ đạo; điều chỉnh, bổ sung các quy định có liên quan đến việc thực hiện quy chế dân chủ phù hợp với tình hình địa phương, cơ quan, đơn vị; tổ chức tập huấn, bồi dưỡng, kiểm tra việc xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở.

- Ban Chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ tỉnh theo dõi, đôn đốc việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở theo Chỉ thị 07-CT/TU ngày 12/5/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đẩy mạnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả việc thực hiện QCDC ở cơ sở, giai đoạn 2021-2025. Tổ chức kiểm tra việc thực hiện quy chế dân chủ cơ sở ở các địa phương, đơn vị; tập huấn Ban Chỉ đạo quy chế dân chủ ở cơ sở cấp huyện, cơ sở.

5- Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị-xã hội tỉnh, các Hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ tập trung tổ chức học tập, quán triệt các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật Nhà nước về công tác dân vận; tuyên truyền ý nghĩa các ngày lễ lớn của dân tộc. Đồng thời, tiếp tục đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức hoạt động theo Chỉ thị số 56-CT/TU ngày 29/5/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Thông báo số 160-TB/TW,

ngày 15/01/2020 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Kết luận số 62-KL/TW, ngày 08/12/2009 của Bộ Chính trị về “tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị-xã hội”, Hướng dẫn 02-HD/TU ngày 17/7/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc đổi mới nội dung, phương thức lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với công tác dân vận.

- Làm tốt công tác phối hợp để huy động các nguồn lực xã hội nhằm chăm lo tốt cho các gia đình chính sách, người nghèo và thực hiện công tác an sinh xã hội.

- Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và tuyên truyền Đại hội Hội Nông dân, Công đoàn nhiệm kỳ 2023-2028 và Đại hội một số Hội quần chúng do Đảng và Nhà nước giao nhiệm vụ nhiệm kỳ 2023-2028.

6- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 06-CT/TU về tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua “Dân vận khéo” trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, giai đoạn 2020-2025 gắn với các phong trào thi đua yêu nước, phong trào xây dựng nông thôn mới, phong trào hành động cách mạng của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức Hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ với thực hiện có hiệu quả việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.

Đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước trong các cấp chính quyền, các cơ quan nhà nước, lực lượng vũ trang tỉnh, đặc biệt là phong trào thi đua “Dân vận khéo”; thực hiện tốt công tác khen thưởng, nhân rộng các điển hình tiên tiến; tăng cường công tác tập huấn, bồi dưỡng; tổ chức các hoạt động kỷ niệm 93 năm ngày truyền thống công tác dân vận của Đảng sôi nổi, thiết thực.

7- Tổ chức sơ, tổng kết các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Trung ương về công tác dân vận, dân tộc, tôn giáo⁶⁵.

⁶⁵ Như: (1) sơ kết giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội XI Đảng bộ tỉnh về công tác dân vận; (2) sơ kết 05 năm thực hiện Quy định số 124-QĐ/TW ngày 2/2/2018 của Ban Bí thư và Quy định số 12-QĐ/TU ngày 24/4/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về giám sát của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân đối với việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của người đứng đầu, cán bộ chủ chốt và cán bộ, đảng viên; (3) sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị số 19-CT/TW ngày 10/1/2018 của Ban Bí thư (khóa XII) và Chỉ thị số 34-CT/TU ngày 26/3/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường công tác ở vùng đồng bào dân tộc Khmer trong tình hình mới (4) sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị 33-CT/TU ngày 20/3/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị 21-CT/TW ngày 20/01/2018 của Ban Bí thư về tiếp tục đẩy mạnh công tác phụ nữ trong tình hình mới (5) tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết 25-NQ/TW ngày 3/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về “Tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới”; (6) tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 23-CT/TW ngày 5/1/2013 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về chủ trương, giải pháp giải quyết vấn đề hoạt động phục hồi “Giáo hội Phật giáo Việt Nam thống nhất”; (7) tổng kết 10 năm thực hiện Kết luận số 69-KL/TW ngày 10/9/2013 của Ban Bí thư (khóa XII) về công tác quản lý tổ chức và hoạt động của hội đoàn người Hoa; (8) tổng kết 15 năm thực hiện Thông báo kết luận số 148-TB/TW ngày 04/4/2008 của Bộ Chính trị về giải quyết nhà, đất có liên quan đến tôn giáo; tổ chức hội nghị tổng kết 20 năm thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 12/3/2003 của Ban Chấp hành Trung ương (khóa IX) về phát huy sức mạnh đại đoàn kết dân tộc vì dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh.

8- Công tác dân tộc, tôn giáo: tập trung triển khai thực hiện tốt các chủ trương của Đảng và chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác dân tộc, tôn giáo. Đấu tranh ngăn chặn các hành vi lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo nhằm kích động, chia rẽ các dân tộc, tôn giáo; bảo đảm an ninh quốc phòng, trật tự an toàn xã hội ở địa bàn có đông đồng bào dân tộc thiểu số, tôn giáo. Đồng thời, chỉ đạo xử lý, giải quyết các vụ việc liên quan đến tôn giáo. Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động chức sắc, tu sĩ và đồng bào có đạo, đồng bào dân tộc thiểu số tích cực tham gia các phong trào thi đua yêu nước ở địa phương, cơ sở; hướng các hoạt động và sinh hoạt tôn giáo theo hướng thuần túy tôn giáo và đúng quy định của pháp luật.

Lãnh đạo việc vận động đồng bào dân tộc thiểu số, người có uy tín, các cá nhân tiêu biểu tích cực tham gia thực hiện các chương trình, chính sách dân tộc về phát triển kinh tế-xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của đồng bào dân tộc thiểu số; giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa đồng bào dân tộc thiểu số, xây dựng nếp sống mới ở khu dân cư. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát kết quả thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển kinh tế, văn hóa-xã hội, y tế, giáo dục ở địa phương có đông đồng bào dân tộc, tôn giáo; kịp thời rà soát, bổ sung, sửa đổi các chính sách dân tộc của tỉnh cho phù hợp với thực tiễn tình hình phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội.

Trên đây là báo cáo kết quả chỉ đạo thực hiện công tác dân vận năm 2022 và chương trình công tác năm 2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy báo cáo Ban Dân vận Trung ương.

Nơi nhận:

- Các đ/c TVTU,
- Các BCS đảng, đảng đoàn, BTV Tỉnh đoàn,
- Các ban đảng và Văn phòng Tỉnh ủy,
- Các cấp ủy đảng trực thuộc,
- CP. VPTU-Đ, P, T,
- Lưu VPTU.

Đồng kính gửi:

- Ban Bí thư Trung ương,
- Ban Dân vận Trung ương,
- Văn phòng Trung ương.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**



Hồ Thanh Sơn



THỐNG KÊ CÁC VĂN BẢN TỈNH ỦY BAN HÀNH VỀ CÔNG TÁC DÂN VẬN

Stt	Thể loại văn bản	Nội dung văn bản ban hành
01	Chương trình: 01	Chương trình số 27-CT/TU ngày 21/12/2021 về công tác Dân vận năm 2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh.
02	Quyết định: 03	Quyết định số 681-QĐ/TU ngày 11/7/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thành lập Đoàn giám sát triển khai thực hiện Kế hoạch số 164-KH/TU ngày 9/1/2014 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới; về triển khai thực hiện Quyết định số 23-QĐ/TW ngày 30/7/2021 của Bộ Chính trị và Quy chế số 14-QC/TU ngày 10/2/2022 về công tác dân vận của hệ thống chính trị.
		Quyết định số 686-QĐ/TU ngày 14/7/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về củng cố, kiện toàn Ban Chỉ đạo công tác dân vận tỉnh.
		Quyết định số 820-QĐ/TU ngày 18/10/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy củng cố, kiện toàn Ban Chỉ đạo Quy chế dân chủ ở cơ sở.
		Chỉ thị số 18-CT/TU ngày 22/4/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về lãnh đạo Đại hội Công đoàn các cấp, tiến tới Đại hội đại biểu Công đoàn Việt Nam tỉnh Đồng Nai lần thứ XI, nhiệm kỳ 2023-2028.
03	Chỉ thị: 02	Chỉ thị số 19-CT/TU ngày 10/10/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc lãnh đạo Đại hội Hội Nông dân các cấp tiến tới Đại hội Đại biểu Hội Nông dân Việt Nam Tỉnh Đồng Nai lần thứ X, nhiệm kỳ 2023-2028.
04	Quy chế: 01	Quy chế số 14-QC/TU ngày 10/2/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác dân vận của hệ thống chính trị tỉnh Đồng Nai
05	Quy định: 02	Quy định số 11-QĐ/TU ngày 3/6/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về trách nhiệm của cấp ủy đảng, chính quyền các cơ quan hành chính Nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập trong

		việc lãnh đạo thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở.
		Quy định số 01-QĐ/TU ngày 15/9/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chế độ trách nhiệm của các cơ quan Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị-xã hội tỉnh Đồng Nai đối với công tác tôn giáo trong tình hình mới.
06	Kết luận: 03	Kết luận số 361-KL/TU ngày 10/5/2022 Kết luận của Tập Thể Thường trực Tỉnh ủy tại hội nghị giao ban Khối Dân Vận quý I/2022.
		Kết luận số 370-KL/TU ngày 27/7/2022 Kết luận của Tập Thể Thường trực Tỉnh ủy tại hội nghị giao ban Khối Dân Vận quý II/2022.
		Kết luận 387-KL/TU ngày 10/10/2022 Kết luận của Tập Thể Thường trực Tỉnh ủy tại hội nghị giao ban Khối Dân Vận quý III/2022.
07	Thông báo: 06	Thông báo kết luận số 47-TB/TU ngày 31/10/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy giám sát đối với Ban Thường vụ Huyện ủy Nhơn Trạch về thực hiện Kế hoạch số 164-KH/TU ngày 9/1/2014 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh.
		Thông báo kết luận số 48-TB/TU ngày 31/10/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy giám sát đối với đồng chí Bí thư Huyện ủy Nhơn Trạch về thực hiện Kế hoạch số 164-KH/TU ngày 9/1/2014 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh.
		Thông báo kết luận số 49-TB/TU ngày 31/10/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy giám sát đối với Ban Thường vụ Huyện ủy Thống Nhất về thực hiện Kế hoạch số 164-KH/TU ngày 09/01/2014 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh.
		Thông báo kết luận số 50-TB/TU ngày 31/10/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy giám sát đối với đồng chí Bí thư Huyện ủy Thống Nhất về thực hiện Kế hoạch số 164-KH/TU ngày 09/01/2014 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh.
		Thông báo Kết luận số 51-TB/TU ngày 31/10/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy giám sát đối với Ban Thường vụ Huyện ủy Vĩnh Cửu về thực hiện Kế hoạch số 164-KH/TU ngày 9/1/2014 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh.
		Thông báo kết luận số 52-TB/TU ngày 31/10/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về giám sát đối với đồng chí Bí thư Huyện ủy

		Vĩnh Cửu về thực hiện Kế hoạch số 164-KH/TU ngày 9/1/2014 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh.
08	Báo cáo: 10	Báo cáo số 198-BC/TU ngày 21/3/2022 về chuyên đề “Vấn đề quyền làm chủ của Nhân dân”, “Nhân dân làm chủ” trong cơ chế “Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ” và phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”-Thực tiễn và những vấn đề đặt ra”.
		Báo cáo số 37-BC/TU ngày 31/5/2022 về tổng kết 30 năm thực hiện Thông báo số 34-TB/TW ngày 14/11/1992 của Ban Bí thư về chủ trương công tác đối với đạo Cao Đài.
		Báo cáo số 46-BC/TU ngày 5/7/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác dân vận 6 tháng đầu năm và phương hướng; nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2022.
		Báo cáo số 221-BC/TU ngày 7/7/2022 về tổng kết 20 thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW ngày 8/1/2002 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với Công tác Cựu Chiến binh Việt Nam trong giai đoạn cách mạng mới.
		Báo cáo số 225-BC/TU ngày 19/7/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về công tác dân vận 6 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2022.
		Báo cáo số 226-BC/TU ngày 20/7/2022 về sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị số 19-CT/TU ngày 14/2/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nâng cao vai trò và chất lượng hoạt động của lực lượng đoàn viên, hội viên nông cốt trên địa bàn tỉnh.
		Báo cáo số 226-BC/TU ngày 20/7/2022 về sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị số 19-CT/TU ngày 14/2/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nâng cao vai trò và chất lượng hoạt động của lực lượng đoàn viên, hội viên nông cốt trên địa bàn tỉnh.
		Báo cáo số 223-BC/TU ngày 18/8/2022 về sơ kết 05 năm thực hiện Quyết định số 99-QĐ/TW ngày 3/10/2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng và Quyết định số 1031-QĐ/TU ngày 16/1/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.
		Báo cáo số 62-BC/TU ngày 15/9/2022 về tổng kết 25 năm thực hiện Chỉ thị số 62-CT/TW ngày 8/11/1995 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa VII) về “tăng cường công tác người Hoa trong tình hình mới”.
		Báo cáo số 249-BC/TU ngày 07/11/2022 về công tác Dân vận 9 tháng năm 2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh.

09	Kế hoạch: 11	Kế hoạch số 120-KH/TU ngày 3/3/2022 về tổng kết 20 năm thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW ngày 8/1/2002 của Bộ Chính trị (Khóa IX) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác Cựu chiến binh Việt Nam trong giai đoạn cách mạng mới.
		Kế hoạch số 07-KH/TU ngày 16/3/2022 về tổng kết 30 năm thực hiện Thông báo số 34-TB/TW ngày 14/11/1992 của Ban Bí thư về chủ trương công tác đối với đạo Cao Đài trên địa bàn tỉnh.
		Kế hoạch số 124-KH/TU ngày 16/3/2022 về tổ chức triển khai, quán triệt Quyết định số 23-QĐ/TW ngày 30/7/2021 của Bộ Chính trị và Quy chế số 14-QC/TU ngày 10/2/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.
		Kế hoạch số 123-KH/TU ngày 16/3/2022 về thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TW ngày 12/6/2021 của Bộ Chính trị về "Đổi mới tổ chức và hoạt động của Công đoàn Việt Nam trong tình hình mới".
		Kế hoạch số 131-KH/TU ngày 5/4/2022 về sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị số 19-CT/TU ngày 14/2/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nâng cao vai trò và chất lượng hoạt động của lực lượng đoàn viên, hội viên nông cốt trên địa bàn tỉnh.
		Kế hoạch số 146-KH/TU ngày 12/5/2022 về phối hợp Trung ương Đoàn đăng cai tổ chức giải thưởng Người thợ trẻ toàn quốc lần thứ XIII năm 2022.
		Kế hoạch số 160-KH/TU ngày 11/7/2022 về sơ kết 05 năm thực hiện Quyết định số 99-QĐ/TW ngày 03/10/2017 của Ban Bí thư Trung ương và Quyết định số 1031-QĐ/TU ngày 16/01/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.
		Kế hoạch số 166-KH/TU ngày 11/7/2022 về giám sát triển khai thực hiện Kế hoạch số 164-KH/TU ngày 09/01/2014 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới.
		Kế hoạch số 168-KH/TU ngày 12/7/2022 về tham dự Hội nghị trực tuyến sơ kết công tác dân vận 6 tháng đầu năm và triển khai nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2022 của Ban Dân vận Trung ương.
		Kế hoạch số 19-KH/TU ngày 20/7/2022 về tổng kết 25 năm thực hiện Chỉ thị số 62-CT/TW ngày 8/11/1995 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa VII) về "tăng cường công tác người Hoa trong tình hình mới".

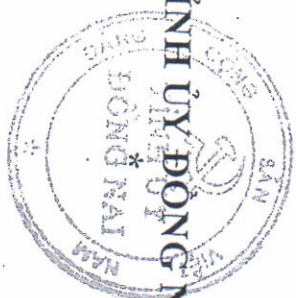
		Kế hoạch 189-KH/TU ngày 19/9/2022 về tổng kết 20 năm thực hiện Nghị quyết 23-NQ/TW ngày 12/3/2003 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa IX) về “ <i>Phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc vì dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh</i> ”
10	Công văn: 02	Công văn số 3417-CV/TU ngày 13/5/2022 về chấp thuận chủ trương bổ sung một số hoạt động phát sinh trong năm 2022 của Đảng đoàn: Mặt trận Tổ quốc, Hội Liên hiệp Phụ nữ và Hội Nông dân tỉnh
		Công văn số 3441-CV/TU ngày 18/5/2022 về tăng cường chỉ đạo tổ chức Đại hội Hội Chữ thập đỏ các cấp và triển khai “Tháng nhân đạo” năm 2022.
		Công văn số 3442-CV/TU ngày 19/5/2022 đề xuất Thường trực Tỉnh ủy chấp thuận chủ trương cho Ban Thường vụ Tỉnh đoàn tổ chức diễn đàn Thanh niên-với Đảng - Đảng với Thanh niên năm 2022. Công văn số 4184-CV/TU ngày 25/10/2022 về góp ý dự thảo Đề án của Bộ Chính trị “Xây dựng Hội Nông dân Việt Nam và giai cấp nông dân Việt Nam trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập Quốc tế đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”.



PHỤ LỤC 1
CÔNG TÁC TẬP HỢP VÀ PHÁT TRIỂN ĐOÀN VIÊN, HỘI VIÊN NĂM 2022
(tính đến ngày 30/11/2022)

Sst	Đoàn thể	Tổng số ĐV-HV đầu năm 2022	Phát triển và chuyển đến từ đầu năm nay	Tổng số ĐV-HV giảm	Thực tăng	Tổng số ĐV-HV hiện nay	Tỷ lệ tập hợp (%)	Tổng số ĐV-HV nông cốt	Tỷ lệ ĐV-HV nông cốt (%)	Tỷ lệ sinh hoạt thường xuyên (%)
1	Liên đoàn Lao động	691.475	60.997	36.945	24.052	715.527	94,75	339.880	47,5	Không đánh giá
2	Hội Liên hiệp Phụ nữ	404.333 (trong đó, số HV phường, xã, thị trấn là: 250.498 HV)	6.639	528	6.111	410.444	63,06	173.596	42,93	80
3	Hội Nông dân	126.639	4.992	6.928	-1.936	124.703	88,8	60.365	48,4	84
4	Hội Cựu chiến binh	32.588	810	917	-107	32.481	98,5	17.172	53	88
5	Đoàn Thanh niên	184.550	49.603	59.633	-10.030	174.520	56,3	84.160	48,22	83,4
TỔNG CỘNG		1.439.585	123.041	104.951	18.090	1.457.675	70,98	675.173	46,31	

Ghi chú: Tổng số quần chúng từ 16 đến 60 tuổi là 2.053.601 người (Nguồn: Công an tỉnh năm 2021)



PHỤ LỤC 2

SỐ LIỆU ĐOÀN VIÊN - HỘI VIÊN CÓ ĐẠO NĂM 2022

(tính đến ngày 30/11/2022)

Stt	Đơn vị	TS ĐV-HV	ĐV-HV có đạo	Tỷ lệ (%)	Trong đó						
					Công giáo	Phật giáo	Tin Lành	Cao Đài	Hòa Hảo	Hồi giáo	Tôn giáo khác
1	Liên đoàn Lao động	715.527	201.235	28,12	76.465	68.435	7.863	1.787	2.594	969	43.122
2	Đoàn Thanh niên	174.520	47.022	27	29.025	15.980	801	488	124	114	490
3	Hội Liên hiệp Phụ nữ	410.444	147.652	36	102.965	38.392	2.098	1.239	199	368	2.391
4	Hội Nông dân	124.703	55.486	44,5	35.269	17.709	1.328	696	172	75	237
5	Hội Cựu chiến binh	32.481	4.932	15,2	3.622	1.187	27	32	3		82
TỔNG CỘNG		1.457.675	456.327	31,3	247.346	141.703	12.117	4.242	3.092	1.558	46.332



TỈNH ỦY ĐỒNG NAI

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Đồng Nai, ngày 03 tháng 01 năm 2023

PHỤ LỤC 3

SỐ LIỆU ĐOÀN VIÊN - HỘI VIÊN LÀ NGƯỜI DÂN TỘC THIỂU SỐ VÀ NGƯỜI HOA NĂM 2022
(tính đến ngày 30/11/2022)

Stt	Đơn vị	TS ĐV-HV	ĐV-HV dân tộc	Tỷ lệ (%)	Trong đó							Các dân tộc khác
					Châu ro	Châu mạ	S'tiêng	Cơ Ho	Tày	Nùng	Hoa	
1	Liên đoàn Lao động	715.527	84.927	11,9	2.478	2.327	442	451	2.552	2.014	8.411	66.252
2	Đoàn Thanh niên	174.520	8.688	5	618	164	162	88	767	885	4.028	1.976
3	Hội Liên hiệp Phụ nữ	410.444	28.856	7	3.348	525	409	227	2.655	2.786	14.695	
4	Hội Nông dân	124.703	17.621	14,13	2.430	234	244	45	2.101	1.836	8.350	2.381
5	Hội Cựu chiến binh	32.481	951	2,92	122	6	26		274	170	173	180
TỔNG CỘNG		1.457.675	141.043	9,7	8.996	3.256	1.283	811	8.349	7.691	35.657	70.789



PHỤ LỤC 04
PHỤ LỤC SỐ LIỆU PHÂN TÍCH CHẤT LƯỢNG
MẶT TRẦN TỎ QUỐC VÀ CÁC TỔ CHỨC CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI CƠ SỞ NĂM 2022
(tính đến ngày 30/11/2022)

STT	ĐƠN VỊ	TS CƠ SỞ TOÀN TỈNH	PHÂN LOẠI			GHI CHÚ
			HTXS NV (VMXS)	HTTNV (VM, Khá)	HTNV (Trung bình)	KHÔNG HTNV (Yếu, Kém)
1	Mặt trận Tổ quốc	170	142	25	03	Chưa có kết quả đánh giá
2	Liên đoàn Lao động					Chưa có kết quả đánh giá
3	Đoàn Thanh niên	559	321	215	16	Có 7 cơ sở không xếp loại
4	Hội Liên hiệp Phụ nữ	170	92	78		
5	Hội Nông dân	154	135	15		Có 04 cơ sở không xếp loại, do chấm dứt hoạt động.
6	Hội Cựu chiến binh	222	58	164		
TỔNG CỘNG						



PHỤ LỤC 5
SỐ LIỆU PHÂN TÍCH CHẤT LƯỢNG ĐOÀN VIÊN - HỘI VIÊN NĂM 2022

STT	ĐƠN VỊ	TS ĐV-HV hiện nay	PHÂN LOẠI				GHI CHÚ
			HTXS NV (VMXS)	HTNV (VM, Khá)	HTNV (Trung bình)	KHÔNG HTNV (Yếu, Kém)	
1	Liên đoàn Lao động						Chưa có kết quả đánh giá
2	Đoàn Thanh niên	174.520	76.862	69.644	13.512	158	Không đánh giá 14.344 -đoàn viên thanh niên
3	Hội Liên hiệp Phụ nữ	410.444	85.611	32.000	2.833		
4	Hội Nông dân	124.703	57.486	43.366	20.111	3.740	
5	Hội Cựu chiến binh	32.481	7.333	23.726	987	0	Không đánh giá 795 hội viên
TỔNG CỘNG							



PHỤ LỤC 06

PHỤ LỤC SỐ LIỆU CÔNG TÁC TẬP HỢP QUẢN CHỨNG
THAM GIA VÀO CÁC TỔ CHỨC HỘI ĐƯỢC ĐẢNG, NHÀ NƯỚC GIAO NHIỆM VỤ NĂM 2022

(tính đến ngày 30/11/2022)

Stt	Các đơn vị cấp tỉnh	Tổng số hội viên hiện nay	Ghi chú
1	Hội Chữ thập đỏ	76.580 hội viên	
2	Hội Liên hiệp Thanh niên	245.339 hội viên	
3	Hội Người cao tuổi	186.539 hội viên	
4	Hội nạn nhân chất độc da cam/DIOXIN	6.951 hội viên	
5	Hội Cựu thanh niên xung phong	3.450 hội viên	
6	Hội Người mù	852 hội viên	
7	Hội Sinh viên	10.552 hội viên	
8	Liên hiệp các hội khoa học kỹ thuật	36 hội thành viên, Hội viên tập thể	31 hội thành viên và 05 hội viên tập thể

TỈNH ỦY ĐỒNG NAI

*

Số 41-CTr/TU

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Đồng Nai, ngày 30 tháng 12 năm 2022

CHƯƠNG TRÌNH

công tác Dân vận năm 2023 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh

UBND TỈNH ĐỒNG NAI	
Số: 5565	ĐEN
Ngày: 10/1/23	
Chuyển:	
Số và ký hiệu HS:	

I- DỰ BÁO TÌNH HÌNH

Trong thời gian tới, công tác dân vận được đặt trong bối cảnh tình hình kinh tế trên địa bàn tỉnh tiếp tục phát triển theo hướng công nghiệp hiện đại, trong xu thế hội nhập kinh tế quốc tế; các chính sách an sinh xã hội, bảo hiểm y tế; chính sách đối với các giai cấp, tầng lớp nhân dân tiếp tục được thực hiện có hiệu quả. Việc tập trung xây dựng các dự án quan trọng cấp quốc gia như Cảng hàng không quốc tế Long Thành và các dự án giao thông liên kết vùng đang triển khai trên địa bàn sẽ tạo động lực, cơ hội thúc đẩy phát triển kinh tế-xã hội của tỉnh, nhưng sẽ kéo theo nhiều vấn đề cần giải quyết như việc làm, nhà ở, dịch vụ y tế, giáo dục, ô nhiễm môi trường; những khó khăn, thách thức trong quản lý nhà nước về công tác đảm bảo cuộc sống ổn định cho người dân bị thu hồi đất khi triển khai thực hiện các dự án lớn.

Trước diễn biến tình hình kinh tế thế giới có nhiều bất ổn, cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn ngày càng gay gắt, lạm phát tăng mạnh ở nhiều quốc gia, xu hướng tăng lãi suất, thu hẹp chính sách tiền tệ, tài khóa dẫn đến suy giảm tăng trưởng kinh tế toàn cầu; gia tăng rủi ro tài chính, tiền tệ, nguy cơ mất ổn định an ninh năng lượng, an ninh lương thực, thời tiết diễn biến bất thường ở nhiều châu lục, ảnh hưởng đến sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, nhiều doanh nghiệp gặp khó khăn, nhất là về nguồn vốn tín dụng, có nguy cơ phải ngừng hoạt động, tác động của dịch bệnh Covid-19 sẽ ảnh hưởng nhiều đến phát triển kinh tế, vấn đề đảm bảo an sinh xã hội, nhất là liên quan trực tiếp đến đời sống của công nhân lao động cả nước nói chung và trong đó có Đồng Nai.

Việc các tổ chức tôn giáo có nhu cầu về sử dụng đất với mục đích hoạt động tôn giáo tiếp tục gia tăng; công tác cải cách hành chính, quy chế dân chủ tuy có tiến bộ nhưng chưa đáp ứng yêu cầu. Bên cạnh đó, các thế lực thù địch phản động tiếp tục thực hiện chiến lược “diễn biến hòa bình”, triệt để lợi dụng các vấn đề tôn giáo, dân tộc, dân chủ, nhân quyền để kích động, lôi kéo quần chúng nhân dân, nhất là trong công nhân lao động, sinh viên, học sinh, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, đồng bào có đạo sẽ tiếp tục là những vấn đề cần tập trung giải quyết và là nguyên nhân tác động lớn đến việc thực hiện công tác dân vận của cả hệ thống chính trị.

II- PHƯƠNG HƯỚNG, MỤC TIÊU

Tiếp tục tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng, nâng cao trách nhiệm của chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể, phát huy quyền làm chủ của nhân dân nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác dân vận trong tình hình mới theo phương châm hành động là: **“Sâu sát - Phù hợp - Thực chất - Đồng thuận”**. Tổ chức thực hiện có hiệu quả các nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về giai cấp, về giới trong thời kỳ hội nhập quốc tế. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, tập hợp, vận động, tạo sự đồng thuận trong các tầng lớp nhân dân. Phát huy nội lực, tiềm năng, sức sáng tạo của nhân dân nhằm thực hiện tốt các phong trào cách mạng; góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững quốc phòng - an ninh, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân, xây dựng Đồng Nai phát triển toàn diện.

III- MỘT SỐ CHỈ TIÊU TRỌNG TÂM

- 1- Tập hợp trên 70% quần chúng trong độ tuổi vào tổ chức; riêng Đoàn thanh niên đạt từ 45% trở lên.
- 2- Tỷ lệ cơ sở Đoàn, Hội hoàn thành tốt nhiệm vụ đạt trên 80%.
- 3- Trên 80% cơ quan, đơn vị thực hiện đạt tiêu chí Dân vận khéo.
- 4- Trên 90% cơ quan, đơn vị, địa phương và doanh nghiệp có tổ chức Công đoàn thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở.
- 5- Trên 80% cơ quan, đơn vị thực hiện tốt dân vận chính quyền.

IV- NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước cho đoàn viên, hội viên và nhân dân. Tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận; phát huy vai trò của cả hệ thống chính trị để thực hiện tốt công tác dân vận.

1.1- Các cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, các Hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ tăng cường công tác tuyên truyền, tạo sự đồng thuận cao trong đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân trong việc tổ chức thực hiện chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, nhất là mục tiêu, nhiệm vụ năm 2023 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh.

1.2- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp về công tác Dân vận; chỉ đạo thực hiện tốt các nghị quyết, chỉ thị của Đảng về công tác Dân vận, trọng tâm là triển khai thực hiện hiệu quả

Quy chế số 14- QC/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị tỉnh; Quy định số 11-QĐ/TU về trách nhiệm của cấp ủy đảng, chính quyền các cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập trong việc lãnh đạo thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; Quy định trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức Đảng trực thuộc tỉnh tiếp tục phát huy vai trò của nhân dân trong đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái, “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hóa*” trong nội bộ; theo dõi và phối hợp tổ chức thực hiện việc giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; phát huy vai trò đại diện bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân, quyền làm chủ của Nhân dân trong tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền trong sạch, vững mạnh.

1.3- Tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác nắm, dự báo tình hình nhân dân thông qua nhiều hình thức, nhất là Nhân dân ở địa bàn thực hiện các dự án phát triển kinh tế-xã hội, trong diện quy hoạch kéo dài hoặc thu hồi đất; chú trọng chăm lo lợi ích thiết thực, chính đáng của các giai cấp, các tầng lớp Nhân dân. Từ đó kịp thời phản ánh, tham mưu đề xuất cấp ủy, chính quyền chỉ đạo, giải quyết nhằm tạo sự đồng thuận xã hội trong các tầng lớp Nhân dân, phát huy mọi nguồn lực, tiềm năng và sức sáng tạo của Nhân dân hăng hái tham gia phát triển kinh tế, xã hội. Chú trọng giải quyết tốt những vấn đề bức xúc của nhân dân nhằm củng cố lòng tin, tăng cường mối quan hệ gắn bó máu thịt giữa nhân dân với Đảng và Nhà nước ngay tại địa phương, đơn vị.

1.4- Hệ thống Dân vận, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị-xã hội tỉnh, các Hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ tập trung tổ chức học tập, quán triệt các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật Nhà nước về công tác Dân vận; tuyên truyền ý nghĩa các ngày lễ lớn của dân tộc. Nâng cao chất lượng hoạt động của đội ngũ cán bộ dân vận, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị-xã hội, các Hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ, chú trọng công tác luân chuyển, quy hoạch, đào tạo, đề bạt, bồi dưỡng trình độ lý luận, năng lực thực tiễn và kỹ năng vận động nhân dân.

1.5- Các cấp ủy tập trung sơ, tổng kết các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Trung ương về công tác dân vận, dân tộc, tôn giáo như:

- Sơ kết giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội XI Đảng bộ tỉnh về công tác dân vận.

- Sơ kết 05 năm thực hiện Quy định số 124-QĐ/TW ngày 2/2/2018 của Ban Bí thư và Quy định số 12-QĐ/TU ngày 24/4/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về giám sát của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và

nhân dân đối với việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của người đứng đầu, cán bộ chủ chốt và cán bộ, đảng viên.

- Sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị số 19-CT/TW ngày 10/1/2018 của Ban Bí thư và Chỉ thị số 34-CT/TU ngày 26/3/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường công tác ở vùng đồng bào dân tộc Khmer trong tình hình mới.

- Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết 25-NQ/TW ngày 3/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về “Tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới”.

- Tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 23-CT/TW ngày 5/1/2013 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về chủ trương, giải pháp giải quyết vấn đề hoạt động phục hồi “Giáo hội Phật giáo Việt Nam thống nhất”.

- Tổng kết 10 năm thực hiện Kết luận số 69-KL/TW ngày 10/9/2013 của Ban Bí thư về công tác quản lý tổ chức và hoạt động của hội đoàn người Hoa.

- Sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị 33-CT/TU ngày 20/3/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị 21-CT/TW ngày 20/01/2018 của Ban Bí thư về tiếp tục đẩy mạnh công tác phụ nữ trong tình hình mới.

- Tổng kết 15 năm thực hiện Thông báo kết luận số 148-TB/TW ngày 04/4/2008 của Bộ Chính trị về giải quyết nhà, đất có liên quan đến tôn giáo.

2- Thực hiện nề nếp quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị, nhất là trong các cơ quan nhà nước. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, tăng cường đối thoại trực tiếp, giải quyết kịp thời đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân. Đảm bảo điều kiện cho nhân dân phát huy quyền làm chủ, tham gia xây dựng các chủ trương, chính sách phát triển kinh tế-xã hội, an ninh quốc phòng

2.1- Ban Cán sự đảng UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo, tăng cường công tác dân vận của chính quyền theo Chỉ thị số 33/CT-TTg ngày 26/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục tăng cường và đổi mới công tác dân vận của cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới, Thông tri số 37-TTr/TU ngày 28/9/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nâng cao hiệu quả công tác dân vận của cơ quan nhà nước các cấp, Kết luận số 77-KL/TU ngày 25/1/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về ban hành Đề án “tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận chính quyền trong tình hình mới”.

- Tiếp tục cụ thể hóa pháp lệnh, các nghị định về thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở thành các quy định chi tiết trên từng lĩnh vực công tác; mở rộng các hình thức để nhân dân tham gia đóng góp dự thảo các quy định,

chương trình của Ủy ban nhân dân tỉnh, nhất là những vấn đề có liên quan trực tiếp đến người dân. Chú trọng việc thực hiện quy chế dân chủ trong thực hiện giải tỏa, đền bù tái định cư và việc thực hiện quy chế dân chủ trong tham gia xây dựng nông thôn mới.

- Thực hiện nghiêm túc việc công khai, minh bạch các thủ tục hành chính, các quy định về chế độ chính sách, liên quan đến đời sống của nhân dân; thường xuyên tiếp xúc, đối thoại với nhân dân; tăng cường thanh tra, kiểm tra công vụ nhằm chấn chỉnh những hành vi sách nhiễu, phiền hà của đội ngũ cán bộ, công chức với nhân dân.

2.2- Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả Thông tri số 04-TT/TU ngày 12/4/2016 Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Kết luận số 120-KL/TW ngày 07/01/2016 của Bộ Chính trị về “Tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả việc xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở”; Chỉ thị số 30-CT/TW của Bộ Chính trị, Pháp lệnh của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và các Nghị định của Chính phủ về xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ. Phát huy dân chủ trong nhân dân tham gia ý kiến xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền và góp ý thực hiện dự án, kế hoạch có liên quan đến đời sống của nhân dân, nhất là ở địa bàn dân cư. Thực hiện nghiêm túc việc tổ chức đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu cấp ủy đảng, người đứng đầu chính quyền các cấp với nhân dân.

2.3- Quan tâm kiện toàn ban chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở các cấp; phân công nhiệm vụ các thành viên; rà soát, bổ sung, sửa đổi quy chế hoạt động nhằm nâng cao chất lượng hoạt động của Ban chỉ đạo. Nâng cao hiệu quả công tác tham mưu cho cấp ủy trong việc lãnh đạo, chỉ đạo; điều chỉnh, bổ sung các quy định có liên quan đến việc thực hiện quy chế dân chủ phù hợp với tình hình địa phương, cơ quan, đơn vị; tổ chức tập huấn, bồi dưỡng, kiểm tra việc xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở.

2.4- Đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước trong các cấp chính quyền, các cơ quan nhà nước, lực lượng vũ trang tỉnh, đặc biệt là phong trào thi đua “*Dân vận khéo*”; thực hiện tốt công tác khen thưởng, nhân rộng các điển hình tiên tiến, nhất là đối với công nhân, nông dân, trí thức, doanh nhân, người lao động trực tiếp. Tăng cường công tác tập huấn, bồi dưỡng; đặc biệt giáo dục các quan điểm của Đảng, tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác dân vận và nâng cao ý thức trách nhiệm, thái độ phục vụ nhân dân, tinh thần chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính và đạo đức công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi nhiệm vụ.

2.5- Tăng cường kiểm tra, giám sát và đôn đốc việc thực hiện công tác dân vận của chính quyền các cấp. Các cơ quan nhà nước các cấp phối hợp kiểm tra, giám sát chặt chẽ quá trình thực hiện công tác dân vận, đặc biệt là việc cụ thể hóa chủ trương của Đảng về công tác dân vận, việc xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; tăng cường sự phối hợp thường xuyên giữa các tổ chức trong hệ thống chính trị, trong thực hiện công tác dân vận. Tạo điều kiện để Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị-xã hội và nhân dân tham gia giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, chính quyền theo Quyết định số 217, 218-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị (khóa XI).

3- Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, nâng cao chất lượng vận động, công tác tập hợp lực lượng của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, các Hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ, trọng tâm là cơ sở

3.1- Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, các Hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ tiếp tục đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức hoạt động theo Chỉ thị số 56-CT/TU ngày 29/5/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Thông báo số 160-TB/TW, ngày 15/01/2020 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Kết luận số 62-KL/TW, ngày 08/12/2009 của Bộ Chính trị về “tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị-xã hội”, Hướng dẫn 02-HD/TU ngày 17/7/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc đổi mới nội dung, phương thức lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với công tác dân vận. Duy trì nề nếp sinh hoạt của từng tổ chức theo điều lệ quy định, đảm bảo nội dung sinh hoạt thiết thực, phù hợp với nhu cầu, nguyện vọng của đoàn viên, hội viên; tổ chức sinh hoạt, hoạt động của chi đoàn, chi hội phù hợp với từng khu vực, có trọng tâm, trọng điểm.

3.2- Phát huy vai trò đại diện bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân, vai trò giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; quyền làm chủ của nhân dân trong tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền trong sạch, vững mạnh. Quan tâm, nắm chắc tình hình, tâm tư nguyện vọng của các tầng lớp nhân dân, để kịp thời tham mưu cho cấp ủy, chính quyền giải quyết có hiệu quả, tạo sự đồng thuận trong nhân dân. Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, các Hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ, chủ động nắm tình hình, phản ánh đề xuất với Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh và các tổ chức liên quan giải quyết các vấn đề liên quan đến lợi ích chính đáng, hợp pháp của đoàn viên, hội viên; những vấn đề liên quan đến hiệu quả hoạt động của các đơn vị; những vấn đề bức xúc đang nổi lên trong đoàn viên, hội viên và nhân dân.

3.3- Làm tốt công tác phối hợp để huy động các nguồn lực xã hội nhằm chăm lo tốt cho các gia đình chính sách, người nghèo và thực hiện công tác an sinh xã hội...

4- Đẩy mạnh phong trào thi đua “Dân vận khéo” gắn với các phong trào thi đua yêu nước

4.1- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua “Dân vận khéo” trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, giai đoạn 2020-2025 gắn với các phong trào thi đua yêu nước, phong trào xây dựng nông thôn mới, phong trào hành động cách mạng của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức Hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ với thực hiện có hiệu quả việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.

4.2- Tổ chức các phong trào thi đua yêu nước bằng nhiều nội dung, hình thức phong phú, phù hợp với từng đối tượng nhằm khơi dậy mạnh mẽ tiềm năng, sức sáng tạo trong nhân dân. Đặc biệt là nâng cao chất lượng phong trào thi đua “Dân vận khéo” gắn với các phong trào thi đua yêu nước, việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” và các phong trào hành động cách mạng của từng đơn vị. Các phong trào thi đua phải thiết thực, đi vào chiều sâu, thu hút đông đảo Nhân dân tham gia, hướng đến các mục tiêu nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân. Tổ chức các hoạt động kỷ niệm 93 năm ngày truyền thống công tác dân vận của Đảng sôi nổi, thiết thực.

4.3- Thường xuyên giáo dục nâng cao phẩm chất chính trị, đạo đức cách mạng, thực hành tiết kiệm, phòng, chống tham nhũng lãng phí trong đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức. Gắn công tác dân vận với việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII), nâng cao ý thức, trách nhiệm và phong cách người cán bộ, đảng viên đối với nhân dân; đưa nội dung công tác dân vận là tiêu chí đánh giá tổ chức cơ sở Đảng trong sạch, vững mạnh hàng năm.

5- Thực hiện tốt các chính sách dân tộc, tôn giáo

5.1- Triển khai thực hiện tốt các chủ trương của Đảng và chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác dân tộc, tôn giáo. Đấu tranh ngăn chặn các hành vi lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo nhằm kích động, chia rẽ các dân tộc, tôn giáo; bảo đảm an ninh quốc phòng, trật tự an toàn xã hội ở địa bàn có đông đồng bào dân tộc thiểu số, tôn giáo.

5.2- Chỉ đạo xử lý, giải quyết các vụ việc liên quan đến tôn giáo. Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động chức sắc, tu sĩ và đồng bào có đạo, đồng bào dân tộc thiểu số tích cực tham gia các phong trào thi đua yêu nước

ở địa phương, cơ sở; hướng các hoạt động và sinh hoạt tôn giáo theo hướng thuần túy tôn giáo và đúng quy định của pháp luật.

5.3- Lãnh đạo việc vận động đồng bào dân tộc thiểu số, người có uy tín, các cá nhân tiêu biểu tích cực tham gia thực hiện các chương trình, chính sách dân tộc về phát triển kinh tế-xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của đồng bào dân tộc thiểu số, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa đồng bào dân tộc thiểu số, xây dựng nếp sống mới ở khu dân cư. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát kết quả thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển kinh tế, văn hóa-xã hội, y tế, giáo dục ở địa phương có đông đồng bào dân tộc, tôn giáo; kịp thời rà soát, bổ sung, sửa đổi các chính sách dân tộc của tỉnh cho phù hợp với thực tiễn tình hình phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội.

6- Đối với Ban Dân vận Tỉnh ủy

6.1- Tiếp tục tham mưu Tỉnh ủy triển khai thực hiện tốt các nghị quyết, chỉ thị của Đảng về công tác Dân vận; trọng tâm là Nghị quyết số 25-NQ/TW, Kế hoạch số 164-KH/TU, Quy chế số 14-QC/TU, Quy định số 11-QĐ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

6.2- Chủ trì, tham mưu Tỉnh ủy triển khai, thực hiện các đề án; sơ, tổng kết các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Trung ương, của Tỉnh ủy về công tác dân vận, quy chế dân chủ, dân tộc, tôn giáo.

6.3- Tham mưu Tỉnh ủy tổ chức hội nghị tổng kết 20 năm thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 12/3/2003 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc vì dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh.

6.4- Tham mưu Tỉnh ủy Xây dựng Đề án của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về "Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tôn giáo trên địa bàn tỉnh".

6.5- Tổ chức triển khai thực hiện đề tài tổng kết, nghiên cứu thực tiễn về công tác dân vận giai đoạn 2015-2024; tổ chức nghiên cứu, điều tra xã hội học liên quan đề tài; tổ chức Hội thảo khoa học cấp tỉnh về Đề tài "Công tác dân vận của hệ thống chính trị trên địa bàn tỉnh Đồng Nai".

6.6- Tổ chức Hội thảo "Nâng cao hiệu quả công tác dân vận chính quyền trên địa bàn tỉnh". Phối hợp Ủy ban nhân dân tỉnh kiểm tra việc thực hiện công tác dân vận chính quyền ở một số địa phương, đơn vị và đánh giá, xếp loại công tác dân vận chính quyền theo Quyết định số 3225/QĐ-UBND ngày 12/9/2018 của UBND tỉnh.

6.7- Phối hợp với Ban Cán sự đảng UBND tỉnh, Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh theo dõi việc cụ thể hóa Nghị quyết số 25-NQ/TW, Kế hoạch số 164-KH/TU, Quy định số 11-QĐ/TU, Kết luận số 120-KL/TW, Kết luận số 77-KL/TU, Thông tri số 37-TTr/TU, Thông tri số 04-TTr/TU và các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương và Tỉnh ủy về công tác dân vận của các cơ quan nhà nước. Kiểm tra việc thực hiện quy chế dân chủ ở các địa phương, đơn vị.

Tiếp tục phối hợp UBND tỉnh triển khai thực hiện Quy chế phối hợp công tác dân vận giai đoạn 2021-2025; kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác dân vận chính quyền ở một số địa phương, đơn vị và đánh giá, xếp loại công tác dân vận chính quyền theo Quyết định số 3225/QĐ-UBND ngày 12/9/2018 của UBND tỉnh. Mở các lớp tập huấn công tác dân vận chính quyền cho cán bộ, công chức từ cấp tỉnh đến cơ sở.

6.8- Phối hợp Ban Cán sự đảng UBND tỉnh, các ngành có liên quan tiếp tục rà soát, nắm lại các nội dung, vụ việc có liên quan đến đền bù, giải tỏa, tái định cư, nhất là những công trình, dự án triển khai chậm, có khiếu kiện, bức xúc của nhân dân để xem xét, giải quyết dứt điểm. Tham gia phối hợp với chính quyền giải quyết các nội dung còn vướng mắc, tồn đọng về tranh chấp, khiếu kiện đất đai, cơ sở vật chất liên quan đến tôn giáo, hoạt động tôn giáo trái pháp luật...

6.9- Phối hợp Văn phòng Tỉnh ủy và các cơ quan liên quan tham mưu cho đồng chí Bí thư Tỉnh ủy đối thoại với nhân dân năm 2023.

6.10- Chủ động theo dõi, nắm bắt và tổng hợp tình hình Nhân dân, nhất là tình hình liên quan đến việc thực hiện các dự án kinh tế-xã hội, liên quan đến tôn giáo, dân tộc, công nhân lao động; đẩy mạnh phong trào thi đua “Dân vận khéo” và các phong trào thi đua yêu nước trong các tầng lớp nhân dân. Tiếp tục tham mưu kiện toàn và tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cán bộ dân vận, Mặt trận Tổ quốc và tổ chức chính trị xã hội, các Hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ các cấp.

6.11- Phối hợp Công an tỉnh triển khai thực hiện Quy chế phối hợp công tác dân vận giai đoạn 2022-2026; triển khai thực hiện có hiệu quả phong phòng toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc gắn với công tác Dân vận ở các vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng có đông tín đồ các tôn giáo; mở lớp tập huấn công tác dân vận cho cán bộ, chiến sĩ ngành công an.

V- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1- Căn cứ Chương trình công tác Dân vận năm 2023 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Cán sự đảng UBND tỉnh, Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh,

các huyện, thành ủy, các đảng ủy trực thuộc tỉnh, Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn, các tổ chức Hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ và các sở, ban, ngành của tỉnh; các đồng chí ủy viên Ban chấp hành, Bí thư Ban cán sự đảng, đảng đoàn, giám đốc các sở, ban, ngành nêu cao tinh thần trách nhiệm cá nhân, căn cứ mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp công tác dân vận để cụ thể hoá những nội dung có liên quan vào chương trình, kế hoạch của cơ quan, đơn vị mình để chỉ đạo và tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác dân vận năm 2023 trong toàn tỉnh.

2- Định kỳ hàng quý, 06 tháng, 9 tháng và cuối năm tổ chức kiểm điểm đánh giá kết quả thực hiện, các cấp ủy trực thuộc báo cáo tình hình tư tưởng, tâm trạng nhân dân ở địa phương; Mặt trận Tổ quốc phản ánh tình hình, tư tưởng, tâm trạng của các chức sắc tôn giáo, các tầng lớp nhân dân; Đoàn thanh niên, Liên đoàn lao động, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh và các Hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ báo cáo tình hình tư tưởng, tâm trạng của thanh niên, công nhân lao động, phụ nữ, nông dân, đoàn viên, hội viên mình phụ trách; Ban Tôn giáo, Ban Dân tộc báo cáo tình hình tư tưởng, tâm trạng của đồng bào có đạo, đồng bào các dân tộc thiểu số cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy (thông qua Ban Dân vận và Văn phòng Tỉnh ủy).

3- Giao Ban Dân vận Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với Văn phòng Tỉnh ủy, các cơ quan liên quan theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc tổ chức thực hiện ở các cấp, các ngành. Định kỳ 6 tháng, 9 tháng và cuối năm tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh.

Nơi nhận:

- Các đồng chí TUV,
- Các cấp ủy đảng trực thuộc,
- Các BCS đảng, đảng đoàn, BTV Tỉnh đoàn,
- Các Ban đảng Tỉnh ủy,
- Các sở, ban, ngành tỉnh,
- CP.VPTU,
- Lưu VPTU.

Đồng kính gửi:

- Ban Bí thư TW Đảng,
- Ban Dân vận TW Đảng,
- Văn phòng TW Đảng. } (a+b)

T/M TỈNH ỦY

BÍ THƯ



Nguyễn Hồng Lĩnh